7

QTN.BM.01

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2019

BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Về việc: Kiểm tra vệ sinh chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt

Địa điểm: ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

Địa chỉ: số 18 phố Viên – Đức Thắng – Bắc Từ Liêm – HN

THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội

Đ/c Chử Thị Chung : Phó trưởng khoa SKMT - YTTH
Đ/c Lý Tuyết Mai, Trần Trung Dũng
Đ/c Lê Thanh Hà, Lê Thu Hương
Đ/c Nguyễn Kim Dung, Trần Như Hiếu
Đ/c Lê Hương Trà : TTYT Bắc Từ Liêm

2. Đại diện đơn vị

PGs. Ts. Triệu Hùng Trường : Phó H trưởng ~~khoa SKMT - YTTH~~
Đ/c Đỗ Thúy Mai : Trưởng Trạm y tế
và các cán bộ đại diện các phòng ban.

NỘI DUNG:

1.Thông tin chung:

- Nguồn nước hiện đang sử dụng: nước máy + nước giếng khoan (TCN)
- Nguồn nước ăn uống sinh hoạt do đơn vị nào cung cấp: Nc sạch HN + Tự khai thác.
- Tổng số bể chứa ngầm, bể bán ngầm: 06 (khu A)
- Tổng số bể mái, tec inox: 12 (khu A)

2. Sơ đồ cấp nước của đơn vị:

Nước máy TP → bể chứa → bể mái → vòi sử dụng
(bể bếp ăn, bể KTX Lào, bể nhà E) khu A
Nước TCN → bể chứa → bể mái → vòi sử dụng
(bể nhà C, bể nhà E) khu A

3. Kiểm tra thực tế:

- Nhà trường có 01 Trạm cấp nước : công suất 300 m³/ngđêm (khu A)
+ Vệ sinh mặt bằng trạm cấp nước, vệ sinh khu xử lý có chế độ vệ sinh thường xuyên đảm bảo sạch sẽ
+ Bể chứa : thiếu khoá an toàn, nắp kín.
+ Hoá chất sử dụng : Cloramin B, chất keo tụ (thiếu hạn dùng ngày sản xuất) . Có sổ theo dõi hoá chất
- Bể chứa nước (nhà C, nhà E, KTX Lào, bếp ăn, nhà D)
+ Vệ sinh bể chứa : sạch sẽ (đơn vị đã thực hiện thau rửa tháng 5/2019 có biên bản thau rửa)
+ 4/5 bể chứa có nắp kín, khoá an toàn, lưới chắn côn trùng.
Bể bếp ăn thiếu khoá an toàn.
- Trạm cấp nước khu B : mặt bằng đọng nước, chưa có chế độ vệ sinh thường xuyên.

4. Chế độ tự kiểm chất lượng nước

Tự kiểm tra chất lượng nước trong năm học 2019? Tháng 5/2019.	Có	[✓ 1]
	Không	2
Thời gian xét nghiệm gần nhất 13./5.../2019		
Liệt kê chỉ tiêu xét nghiệm: XN chỉ tiêu vi sinh tại bể trạm bơm, nước máy, nc giếng khoan, bể TYT, nc ăn uống nhà 12 tầng, bể KTX Lào, bể KTX 5 tầng Xét nghiệm 15 chỉ tiêu A theo QCVN 02:2009/BYT lấy mẫu nc giếng khoan, mẫu nc máy.		
Đơn vị xét nghiệm: Trung tâm xét nghiệm - Trường Đại học Y tế công cộng …………………………………………		

5. Lấy mẫu nước xét nghiệm:

TT	Vị trí lấy mẫu	Ghi chú
1	Nước nguồn thành phố trước khi cấp vào bể	chứa Trạm y tế (Khu A)
2	Nước tại vòi bếp ăn khu A.	
3	Nước nguồn thành phố trước khi cấp vào bể	chứa khu B.

4. Nước tại vòi bếp ăn khu B

6. Nhận xét, kiến nghị:

Để đảm bảo vệ sinh, chất lượng nước phục vụ ăn uống và sinh hoạt đề nghị đơn vị:

- Duy trì chế độ vệ sinh thường xuyên khu vực ngoại cảnh, khu xử lý nước tại Trạm cấp nước khu A
- Kiện toàn hệ thống sổ sách theo dõi vệ sinh, chất lượng nước tại trạm cấp nước. Nghiên cứu bố trí bộ test thử Clo dư tại trạm cấp nước
- Hoá chất sử dụng phải đảm bảo quy chế trên nhãn mác. Bổ xung giá kệ tại kho hoá chất
- Đảm bảo an ninh an toàn nguồn nước rà soát các bể chứa nc đảm bảo nắp kín, khoá an toàn, lưới chắn côn trùng tại các bể chứa.
- Duy trì chế độ thau rửa bể chứa nước định kỳ
- Duy trì chế độ nội kiểm vệ sinh, chất lượng nước định kỳ.
- Tổng vệ sinh mặt bằng trạm cấp nước khu B

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ	**ĐẠI DIỆN ĐOÀN**
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT	
PHÓ HIỆU TRƯỞNG	Chử Thị Chung
PGS.TS *Triệu Hùng Trường*	

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2019

BIÊN BẢN
Giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch sốt xuất huyết

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân Thành phố, Sở Y tế Hà Nội trong công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết trên địa bàn Hà Nội; Để chủ động phòng chống dịch, bệnh sốt xuất huyết do muỗi truyền tại các trường học, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch sốt xuất huyết tại các trường học.

Tên Trường: ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT
Địa chỉ: Số 18 - Phố Viên - Phường Đức Thắng - Quận Bắc Từ Liêm

THÀNH PHẦN ĐOÀN:
ThS Chu Thị Chung: Phó trưởng khoa Sức khỏe môi trường - YTTH
CN Trần Trung Dũng
CN Lý Tuyết Mai
BS Lê Thanh Hà
CN Lê Thị Hương, Nguyễn Kim Dung
} Khoa Sức khỏe môi trường Y tế trường học
CN Trần Như Hiếu: Khoa xét nghiệm

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
PGS-TS Triệu Hùng Trường: Phó Hiệu trưởng nhà trường
BS Đỗ Thúy Mai: Trưởng Trạm Y tế
PGS-TS Nguyễn Việt Hà: Phó Chủ tịch Công đoàn
Bà Nguyễn Thu Thảo: Phó trưởng phòng Hành chính
Ông Lê Đức Vinh: Giám đốc Trung tâm dịch vụ
Bà Nguyễn Kim Chung: Phụ trách nhà ăn

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tổng số sinh viên: 13.750 Sinh viên nội trú
- Tổng số ca mắc sốt xuất huyết trong và ngoài trường (từ 1/1/2019 đến nay):

+ Số sinh viên mắc SXH: 0 Số cán bộ giáo viên mắc SXH: 0
+ Số sinh viên ở nội trú mắc sốt xuất huyết: 0
+ Số ca sốt xuất huyết trong trường trong vòng 14 ngày: 0

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
I	Công tác chỉ đạo			Ban chỉ đạo Công tác y tế Trường ĐHMĐC
1	Ban chỉ đạo phòng chống dịch SXH	✓		QĐ số 1351/QĐ-MĐC ngày 5/10/2018.
2	Kế hoạch phòng chống dịch SXH	✓		KH số 467/KH-MĐC ngày 28/9/2018.
3	Họp Ban chỉ đạo PCD SXH	✓		Họp lồng ghép.
II	Vệ sinh môi trường			
1	Tổng vệ sinh toàn trường			Phối hợp Đoàn Thanh niên Tổng vệ sinh.
2	Dụng cụ chứa nước, phế liệu có bọ gậy khu vực ngoại cảnh (liệt kê)		✓	
	Dụng cụ chứa nước, phế liệu có nguy cơ (liệt kê)			Khu nhà công trình Đoàn Thanh niên có một số lốp xe, chậu hoa nguy cơ.
3	Hệ thống cống thoát nước kín và thông thoát.	✓		Hệ thống cống kín thông thoát.
4	Thu gom và xử lý rác			
-	Thùng rác có nắp kín			Có thùng rác hợp vệ sinh.
-	Nơi tập trung rác thải đảm bảo theo quy định	✓		
-	Vận chuyển rác kịp thời			Vận chuyển rác kịp thời.
5	Vệ sinh, bảo quản nguồn nước			Nước sạch của Thành phố Nước giếng khoan qua xử lý.
-	Tổng số bể chứa nước			
	+ Số bể ngầm	8 bể		Bể chứa TCN thiếu nắp kín và khóa an toàn.
	Có nắp kín/ tổng số			
	Có lưới chắn côn trùng/tổng số			Bể chứa khu bếp ăn thiếu khóa, lưới chắn không đảm bảo.
	Có khóa an toàn/ tổng số			6/8 bể có khóa.
	Thời điểm thau rửa bể chứa			T5/2019
	+ Số bể mái	4 bể		
	Có nắp kín/ tổng số			
	Có lưới chắn côn trùng/tổng số			Bể mái không quan sát được
	Có khóa an toàn/ tổng số			
	Thời điểm thau rửa bể mái			T5/2019.
II	Vệ sinh giảng đường, thư viện			Có chế độ vệ sinh hàng ngày.
-	Tổng số tòa nhà có giảng đường (liệt kê)			Trung tâm Thông tin thư viện: 1 phòng.
-	Số giảng đường được kiểm tra (ghi rõ tên khu giảng đường).	A, B D, E		Tổng số phòng học : 214 phòng Phòng TN : 35 phòng
-	Số dụng cụ chứa nước,		✓	

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
	phế liệu có bọ gậy (liệt kê)			
III	Vệ sinh khu nội trú, ký túc xá			Khu A (D1 + D2) : 124 phòng
-	Số khu ký túc xá	03		03 Khu KTX SV nước ngoài : 42 phòng
-	Số khu ký túc xá được kiểm tra	03		KTX Khu B (D3): 64 phòng.
-	Số phòng ở được kiểm tra			KTX Khu A : Trật tự nội vụ chưa gọn còn rác phế liệu trong phòng ở
-	Bể chứa nước có nắp kín (số bể chứa có nắp kín/tổng số bể)	✓		KTX nước ngoài : phòng ở chưa có chế độ vệ sinh thường xuyên
-	Số phòng ở có bọ gậy/tổng số phòng kiểm tra		✓	
-	Số dụng cụ có bọ gậy (liệt kê)		✓	
-	Chế độ vệ sinh phòng ở			Phòng ở Khu B (9 tầng): chưa có chế độ vệ sinh thường xuyên.
IV	Vệ sinh tại khu vực bếp ăn			02 bếp < Khu A Khu B.
-	Số bếp ăn	✓		
-	Số căng tin			Khu sơ chế bếp Khu A chưa đảm bảo vệ sinh.
-	Số dụng cụ chứa nước, phế liệu có bọ gậy/tổng số		✓	Không phát hiện dụng cụ có bọ gậy
V	Công tác phòng chống dịch			
1	Phun hóa chất xử ký môi trường	✓		
-	Số lần phun hóa chất	01		6/10/2018
	Đơn vị phun: + Nhà trường (ghi rõ thời gian) + Cơ quan y tế (ghi rõ thời gian)			HĐ Thuê khoán công nhân phun. - Y tế nhà trường mua thuốc.
-	Tổng vệ sinh trong trường học (ghi rõ thời gian, thành phần tham gia)			Đoàn Thanh niên Thời điểm 26/3/2019.
2	Công tác tuyên truyền (ghi rõ hình thức, thời gian thực hiện)			Phối hợp phòng CTác HSSV tuyên truyền lồng ghép
3	Các hoạt động khác			

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số 225 /TB-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc kiểm tra giám sát công tác y tế học đường

Kính gửi: Các đơn vị trong Trường

Căn cứ Công văn số 1025/KSBT-SKMT&YTTH ngày 11/4/2019 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật về việc giám sát công tác vệ sinh trường học;

Căn cứ Kế hoạch số 53/KH-MĐC ngày 28/1/2019 của Ban chỉ đạo Công tác y tế Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc kế hoạch công tác vệ sinh trường học năm 2019;

Để phục vụ tốt công tác giám sát của Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội về việc giám sát công tác vệ sinh trường học của Nhà trường, Nhà trường thông báo kế hoạch kiểm tra giám sát và phân công nhiệm vụ các đơn vị liên quan như sau:

I. Thời gian, địa điểm, nội dung và cách thức tiến hành kiểm tra

1. Thời gian kiểm tra: ***ngày 24/5/2019***

2. Địa điểm: 8h30 đến 9h30: Họp tại Phòng Sông Công
9h30 đến 11h: Kiểm tra thực tế
11h đến 12h: Họp tại Phòng Sông Công.

3. Nội dung kiểm tra

- Công tác tổ chức chỉ đạo, điều hành;
- Công tác vệ sinh học đường;
- Công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh;
- Công tác đảm bảo vệ sinh chất lượng nước ăn uống và nước sinh hoạt;
- Công tác y tế và quản lý sức khỏe sinh viên.

4. Cách thức tiến hành

- Nhà trường chuẩn bị báo cáo bằng văn bản;
- Đoàn đi giám sát thực tế tại Trường;
- Nhận xét đánh giá kết quả.

II. Nhiệm vụ các đơn vị

1. Phòng Hành chính -Tổng hợp

Chuẩn bị phòng họp.

2. Trạm Y tế

- Tổ chức tiếp đón đoàn kiểm tra của Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội;
- Chuẩn bị nội dung báo cáo, nội dung kiểm tra, công tác phòng chống dịch của Nhà trường;
- Tổ chức kiểm tra sơ bộ việc thực hiện của các đơn vị trước ngày kiểm tra chính thức.

3. Phòng Cơ sở vật chất

- Chuẩn bị nội dung liên quan đến công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh chất lượng nước ăn uống và nước sinh hoạt;
- Phối hợp với Trạm Y tế xử lý nguồn nước bằng CloraminB, tăng cường kiểm tra vệ sinh môi trường, kiểm tra khu vực trạm cấp nước, kiểm tra vệ sinh các phòng thí nghiệm, thay nước khu vực các bồn hoa có chứa nước định kỳ.

4. Trung tâm Dịch vụ

Tăng cường kiểm tra công tác vệ sinh, hướng dẫn thực hiện các biện pháp diệt bọ gậy tại các phòng ở khu vực ký túc xá sinh viên.

5. Đoàn Thanh niên Trường

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng ở ký túc xá.

6. Nhà ăn

Chuẩn bị các nội dung liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm đảm bảo vệ sinh phòng chống dịch bệnh tại bếp ăn theo Luật An toàn thực phẩm.

7. Các đơn vị khác trong Trường

- Thực hiện các nội dung liên quan theo kế hoạch số 53/KH-MĐC ngày 28/1/2019 của Ban chỉ đạo Công tác y tế Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

- Tiếp đón, trả lời những nội dung đoàn giám sát yêu cầu khi đoàn đi giám sát thực tế tại các đơn vị trong Trường.

Nhà trường đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Triệu Hùng Trường

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như kính gửi (để thực hiện);
- HUMG.eOFICE;
- Lưu: HCTH, YT(01).

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số 225 /TB-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO
Về việc kiểm tra giám sát công tác y tế học đường

Kính gửi: Các đơn vị trong Trường

Căn cứ Công văn số 1025/KSBT-SKMT&YTTH ngày 11/4/2019 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật về việc giám sát công tác vệ sinh trường học;

Căn cứ Kế hoạch số 53/KH-MĐC ngày 28/1/2019 của Ban chỉ đạo Công tác y tế Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc kế hoạch công tác vệ sinh trường học năm 2019;

Để phục vụ tốt công tác giám sát của Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội về việc giám sát công tác vệ sinh trường học của Nhà trường, Nhà trường thông báo kế hoạch kiểm tra giám sát và phân công nhiệm vụ các đơn vị liên quan như sau:

I. Thời gian, địa điểm, nội dung và cách thức tiến hành kiểm tra

1. Thời gian kiểm tra: *ngày 24/5/2019*

2. Địa điểm: 8h30 đến 9h30: Họp tại Phòng Sông Công
9h30 đến 11h: Kiểm tra thực tế
11h đến 12h: Họp tại Phòng Sông Công.

3. Nội dung kiểm tra

- Công tác tổ chức chỉ đạo, điều hành;
- Công tác vệ sinh học đường;
- Công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh;
- Công tác đảm bảo vệ sinh chất lượng nước ăn uống và nước sinh hoạt;
- Công tác y tế và quản lý sức khỏe sinh viên.

4. Cách thức tiến hành

- Nhà trường chuẩn bị báo cáo bằng văn bản;
- Đoàn đi giám sát thực tế tại Trường;
- Nhận xét đánh giá kết quả.

II. Nhiệm vụ các đơn vị

1. Phòng Hành chính -Tổng hợp

Chuẩn bị phòng họp.

2. Trạm Y tế

- Tổ chức tiếp đón đoàn kiểm tra của Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội;
- Chuẩn bị nội dung báo cáo, nội dung kiểm tra, công tác phòng chống dịch của Nhà trường;
- Tổ chức kiểm tra sơ bộ việc thực hiện của các đơn vị trước ngày kiểm tra chính thức.

3. Phòng Cơ sở vật chất

- Chuẩn bị nội dung liên quan đến công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh chất lượng nước ăn uống và nước sinh hoạt;
- Phối hợp với Trạm Y tế xử lý nguồn nước bằng CloraminB, tăng cường kiểm tra vệ sinh môi trường, kiểm tra khu vực trạm cấp nước, kiểm tra vệ sinh các phòng thí nghiệm, thay nước khu vực các bồn hoa có chứa nước định kỳ.

4. Trung tâm Dịch vụ

III. YÊU CẦU VÀ KIẾN NGHỊ

Để chủ động phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết trong trường học, đề nghị nhà trường:

1. Duy trì chế độ vệ sinh môi trường ngoại cảnh, tẩy bỏ các khu nước trong toàn trường.
2. Lấy ý kiến góp loại bỏ các dụng cụ ngưng đọng nước. Tổng vệ sinh toàn bộ các mái tôn nhà xe trong nhà trường
3. Tăng cường công tác tuyên truyền ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh nơi ăn ở tới sinh viên toàn trường chủ động phòng chống dịch
4. Phát động tổng vệ sinh toàn bộ các khu vực ký túc xá!
5. Rà soát bổ sung các nắp bể chứa đảm bảo có đủ lưới chắn côn trùng, khoá an toàn.
6. Công tác y tế: Sẵn sàng các trang thiết bị, dụng cụ cấp cứu, cơ số thuốc đáp ứng công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu và phòng chống dịch.
7. Chủ động phát hiện sớm các ca dịch bệnh trong nhà trường!

Ý KIẾN NHÀ TRƯỜNG

Nhất trí ý kiến đánh giá của đoàn.

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Triệu Hùng Trường

ĐẠI DIỆN ĐOÀN GIÁM SÁT

Chử Thị Chung

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2018

BIÊN BẢN
Giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch

Thực hiện công tác chủ động phòng chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố, Trung tâm Y tế dự phòng Thành phố Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh môi trường - phòng chống dịch bệnh tại:

Trường ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

Địa chỉ: Phường Đức Thắng – Bắc Từ Liêm – Hà Nội

THÀNH PHẦN ĐOÀN:

Ths Bs Chu Thị Chung – Phó Trưởng khoa SKMT & SKTH
Bs Lê Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Chung
CN Trần Kim Duyên
Bs Lê Hùng Mạnh
ĐD Kiều Thị Chung

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

PGS TS Lê Hải An – Hiệu trưởng trường
Ông: Phạm Đức Thiêm – Trưởng phòng Quản trị thiết bị
Ông: Phạm Quang Ba – PGĐ Trung tâm Hỗ trợ sinh viên
Ông Đặng Quang Hưng – Bí thư Đoàn
Bà: Đỗ Thuý Mai – Trưởng phòng Y tế

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Thông tin chung

Tổng số cán bộ viên chức: 846
Tổng số sinh viên: 12.800
Tổng số khu ký túc xá: 4 khu (D1, D2, D3, sinh viên nước ngoài)
Nhà trường đã thành lập ban chỉ đạo công tác y tế trường học

2. Vệ sinh môi trường

- Khung cảnh sư phạm nhà trường xanh sạch đẹp
- Nhà trường hợp đồng với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm thu gom vận chuyển rác thải thông thường; Hợp đồng với Công ty Cổ phần xử lý tái chế chất thải công nghiệp Hòa Bình

*) Nhà vệ sinh: Tự hoại, phân khu nam nữ riêng có đủ nước, chưa có xà phòng rửa tay có chế độ vệ sinh sạch.

- Hệ thống cống rãnh kín, thông thoát.

Tuy nhiên: 1 số khu vực (Trên mái nhà xe) nhiều chai lọ phế liệu.

3. Vệ sinh khu nội trú, giảng đường

- Tổng số phòng học: 214 phòng; 01 trung tâm thư viện, phòng thí nghiệm được trang bị các đồ dùng, trang thiết bị

Tuy nhiên: Hệ thống quạt tại giảng đường còn bụi

- Thư viện tầng 1 [illegible]; tầng 2,3 nhiều bụi tại sách, giá sách, cửa sổ
- Phòng thực hành Than hầm lò còn phế liệu, giấy rác

*) Ký túc xá: Đã xuống cấp; 1 số phòng tường rêu ẩm mốc

1 số phòng sắp xếp đồ vật chưa gọn, để nhiều phế liệu, dụng cụ đựng nước, có dấu hiệu của chuột.

4. Vệ sinh nguồn nước

Nhà trường sử dụng 2 nguồn nước: Nước máy và nước giếng khoan qua lọc

Tổng số bể chứa ngầm: 8 bể; bể mái: 8 bể.

Nhà trường đã chủ động xét nghiệm nguồn nước vào T5/2018 tại Trung tâm xét nghiệm Đại học Y tế công cộng (QCVN01:2009)

Các bể có nắp khoá, có lưới chắn côn trùng, có bể thấp.

*) Trạm cấp nước có tường rào bảo vệ riêng, có thực hiện khử trùng thủ công, có sổ theo dõi sd clo

Nắp bể chứa tại chưa kín hoàn toàn, có bể thấp, thiếu khoá, thiếu lưới chắn côn trùng

- Nhà trường định kỳ thau rửa bể chứa.

5. Công tác phòng chống dịch

Nhà trường có 01 phòng y tế với 5 cán bộ (01 bác sỹ CKI; 01 y sỹ, 01 điều dưỡng CĐ, 2 điều dưỡng TH)

Năm 2017 nhà trường phối hợp với Trạm y tế phường Đức Thắng phun hoá chất 3 đợt trong thời gian có dịch sốt xuất huyết

Phòng y tế có cơ số thuốc, trang thiết bị đáp ứng công tác sơ cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu

YÊU CẦU VÀ KIẾN NGHỊ

Để chủ động hơn nữa trong công tác phòng chống dịch bệnh đề nghị nhà trường tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và thực hiện một số kiến nghị:

1, Vệ sinh môi trường, học đường

- Duy trì nề nếp chế độ vệ sinh thường xuyên tất cả các khu vực của trường. Định kỳ thu gom thanh lý phế liệu, lật úp/loại bỏ các dụng cụ có nguy cơ đọng nước chủ động phòng chống sốt xuất huyết và dịch bệnh do côn trùng và động vật nguy hại gây ra.

2, Vệ sinh nguồn nước:

- Rà soát các bể chứa đảm bảo có nắp khoá kín thường xuyên có lưới chắn côn trùng, định kỳ thau rửa bể có lưu biên bản hoặc nhật ký thau rửa
- Thực hiện lưu hồ sơ về cấp nước, vệ sinh chất lượng nước.
- Duy trì chế độ xét nghiệm chất lượng nước, bổ sung bộ test thử clo dư

3, Phòng chống dịch: Đảm bảo cơ số thuốc, trang thiết bị, cơ số hoá chất đáp ứng sẵn sàng sơ cấp cứu, phòng chống dịch

- Thường xuyên tuyên truyền về công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch
- Duy trì phun hoá chất xử lý môi trường

Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ

Nhất trí với ý kiến của đoàn

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS *Lê Hải An*

ĐẠI DIỆN ĐOÀN GIÁM SÁT

Chử Thị Chung

QTN.BM.01

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 4 *tháng* 6 *năm 2018*

BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Về việc: Kiểm tra vệ sinh chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt

Địa điểm: Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Địa chỉ: Số 18 phố Viên - phường Đức Thắng - BTL

THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội

Đ/c: Chu Thị Chung - PTK SKMT - SĐTH
Đ/c: Lê Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Chinh
Đ/c: Trần Kim Duyến, Lê Hùng Mạnh
Đ/c: Kiều Thị Nhung

2. Đại diện đơn vị

Đ/c: Lê Hải An - Hiệu trưởng nhà trường
Đ/c: Phạm Quang Ba
Đ/c: Phạm Đức Thêm

NỘI DUNG:

1.Thông tin chung:

- Nguồn nước hiện đang sử dụng: Nguồn nước máy thành phố
- Nguồn nước ăn uống sinh hoạt do đơn vị nào cung cấp:
- Tổng số bể chứa ngầm, bể bán ngầm: 8 bể (280m³/bể)
- Tổng số bể mái, tec inox: 8 bể (240 m³ x 8 bể)

2. Sơ đồ cấp nước của đơn vị:

- Nước máy TP → bể chứa ngầm → bơm lên téc inox (Bếp, KTX, phòng y tế, hiệu bộ) → vòi sử dụng.

3. Kiểm tra thực tế:

- nhà trường sử dụng nguồn nước máy TP với nước giếng khoan có lọc
+) có chế độ vệ sinh định kỳ tại tất cả các bể chứa ngầm, bể mái.
+) có lưu hồ sơ theo dõi chất lượng nước tại TCN
+) có chế độ xét nghiệm nguồn nước định kỳ tại một số vị trí của nhà trường.

4. Chế độ tự kiểm chất lượng nước

Tự kiểm tra chất lượng nước trong năm học 2017- 2018?	Có	[✓ 1]
	Không	2
Thời gian xét nghiệm gần nhất 30/5/2018		
Liệt kê chỉ tiêu xét nghiệm: QCVN 01/2009		
Chỉ tiêu không đạt:		
Đơn vị xét nghiệm: Trung tâm xét nghiệm ĐH YPCC.		

5. Lấy mẫu nước xét nghiệm:

TT	Vị trí lấy mẫu	Ghi chú
1	Mẫu vòi TP - KV bể KTX nhà A (Téc phòng y tế)	QCVN 01/2009 (A)
2	Tại bể chứa KTX nhà A	Pecmanganat, E.coli, Coliform
3		

6. Nhận xét, kiến nghị:

- Ban giám hiệu nhà trường đã thường xuyên quan tâm tới chất lượng nguồn nước ăn uống và sinh hoạt để đảm bảo chất lượng nguồn nước ăn uống và sinh hoạt để [illegible] nhà trường.

- Duy trì công tác đảm bảo chế độ vệ sinh ~~tất~~ tất cả các bể chứa, vòm, vòi, téc nước tiếp [illegible].

- Đảm bảo tất cả các bể chứa phải có nắp khoá và lưới chắn côn trùng (đảm bảo an toàn an ninh nguồn nước)

→ Nhân viên trạm cấp nước: duy trì chế độ vệ ~~sinh~~ tại khu vực vệ sinh ngoài cửa TCN

+; Thực hiện các quy định theo thông tư 50/2015 của Bộ y tế về chất lượng nước ăn uống và sinh hoạt đối với những đơn vị có sử dụng nguồn nước giếng khoan tự khai thác.

→ Định kỳ lấy mẫu nguồn nước máy TP và nước giếng khoan lấy xét nghiệm theo quy định

→ Đảm bảo hàm lượng Clo dư đối với nước giếng khoan

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ	**ĐẠI DIỆN TTYTDP**
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT	
HIỆU TRƯỞNG	Chu Thị Chung
PGS.TS ***Lê Hải An***	

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2018

BIÊN BẢN GIÁM SÁT
CÔNG TÁC VỆ SINH TRƯỜNG HỌC

- Căn cứ Thông tư Liên tịch số 03/2000/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 01/3/2000 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục Đào tạo hướng dẫn thực hiện công tác vệ sinh trường học;
- Thông tư 46/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Thực hiện kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 19/12/2017 của UBND thành phố Hà Nội về phòng chống dịch Thành phố Hà Nội năm 2018, kế hoạch số 5000/KH-SYT ngày 25/12/2017 của Sở Y tế Hà Nội về phòng, chống dịch ngành Y tế năm 2018.

Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh y tế trường học tại trường ....ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

Địa chỉ: ....số 18 phố Viên – phường Đức Thắng – quận Bắc Từ Liêm.

THÀNH PHẦN ĐOÀN

Trưởng đoàn: ThS. Chử Thị Chung – Phó Trưởng Khoa Sức khoẻ môi trường & sức khoẻ trường học

Thư ký đoàn: BS. Nguyễn Thị Chung

Các thành viên: ....

BS. Lê Mạnh Hùng
CN Trần Kim Huyền
DS. Lê Hùng Mạnh
đ/c Kiều Thị Nhung – Khoa xét nghiệm
} Trung tâm y tế dự phòng Hà Nội

Đơn vị phối hợp: ....

....

....

Đại diện trường: ....

PGS. TS. Lê Hải An – Hiệu trưởng nhà trường
Ông Phạm Đức Thiện – Trưởng phòng Quản trị thiết bị
Ông Phạm Quang Ba – PGĐ Trung tâm Hỗ trợ sinh viên
Ông Đồng Quang Hùng – Bí thư Đoàn Thanh niên
Ông Huỳnh Thanh Tùng – Phó Trưởng phòng Quản trị
Bà Đỗ Thuý Mai – Trưởng phòng Y tế
Ông Lê Ngọc Giang – Phó Bí thư
YS Nguyễn Thanh Huyền – cán bộ y tế.

I.THÔNG TIN CHUNG

- Tổng số cơ sở tại Hà Nội (ghi rõ tên):
- Tổng số sinh viên: 12.800 sinh viên
- Tổng số cán bộ giáo viên: 846 cán bộ
- Tổng số sinh viên nội trú: 800 khu A, 70 (KS nước ngoài)

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ *(Có bảng kiểm đính kèm)*

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo:

- Quyết định thành lập Trạm y tế, đổi tên thành Phòng y tế: 825/QĐ-MĐC 08/7/2
- Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Công tác y tế trường học: 1655/QĐ- 07/9/201
- Kế hoạch hoạt động y tế học đường năm học: 19/KH-MĐC, 30/01/2018
  451/KH-ĐT, 30/12/2017.
- Báo cáo kết quả hoạt động công tác y tế học đường

2. Vệ sinh học đường:

Nhà trường có hệ thống giảng đường, thư viện, phòng thực hành đầy đủ trang thiết bị, đảm bảo vệ sinh phục vụ công tác giảng dạy và học tập

Tồn tại

- Giảng đường: Hệ thống quạt nhiều bụi
- Thư viện: Tường tầng 1 bong tróc, tầng 2, 3 nhiều bụi tại sách, giá sách, cửa sổ
- Phòng thực hành Than hầm lò còn phế liệu, rác giấy, bụi.
- Ký túc xá: các phòng sắp xếp nơi ở chưa gọn, nhiều phế liệu, rác trong phòng; hệ thống nắp thoát sàn mất, ho

3. Vệ sinh môi trường, vệ sinh nguồn nước:

- Khung cảnh sư phạm xanh, sạch, thuận tiện đi lại.
- Sử dụng 2 nguồn nước:
  + Giếng khoan qua lọc, khử trùng: Giảng đường (thiết kế 300 m^3/ngày
  + Nước máy thành phố: nhà ăn khu A, KTX nước ngoài, KTX khu A, B; P
  + Không hòa trộn 2 nguồn nước; 08 bể nước ngầm
  + Đã nội kiểm chất lượng nước ngày 16/5/2018

Tồn tại: - Vệ sinh môi trường: Trước cửa xưởng thực hành Điện còn nhiều phế liệu, có thùng phuy đọng nước, nguy cơ bọ gậy gây sốt xuất huyết.

Bể chứa nước tại trạm cấp nước: cổ bể thấp, nắp bể thiếu khóa.

Bể chứa nước nhà D: nắp bể thiếu khóa

4. Vệ sinh bếp ăn, căng tin:

01 nhà ăn tạm ngừng hoạt động từ 31/5/2018 để chờ đấu thầu mới, không giám sát về vệ sinh tại bếp ăn

5. Công tác y tế, phòng chống dịch:

Phòng y tế có đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu, sơ cấp cứu, khám chữa bệnh thông thường

Đã xử lý môi trường trong năm học

NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường đã quan tâm chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện thường xuyên công tác y tế học đường, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

Đề nghị nhà trường phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời thực hiện các nội dung sau:

Duy trì chế độ vệ sinh toàn bộ các khu vực của nhà trường

Tăng cường chế độ vệ sinh, thu gom, thanh lý các phế liệu tại mái nhà để xe nhà D, trước cửa xưởng thực hành Điện, đặc biệt phế liệu đọng nước, nguy cơ đọng nước, chủ động phòng chống dịch sốt xuất huyết

Tổng vệ sinh quạt tại giảng đường, các phòng thực hành,

hệ thống sách, giá sách, cửa sổ tại thư viện; cải tạo tường
bong tróc tại thư viện; cải tạo khu phụ của ký túc xá.
- Rà soát hệ thống bể chứa, đảm bảo các bể có nắp kín,
khóa an toàn thường xuyên, có bệ cao tránh ô nhiễm từ ngoài và
- Duy trì chế độ vệ sinh tại trạm cấp nước, khử trùng nguồn
nước thường xuyên để Clo dư từ 0,3-0,5 mg/l; trang bị test
thử Clo dư. Bổ sung sổ theo dõi vệ sinh, chất lượng
nước, theo dõi sử dụng hoá chất xử lý nước.
- Thực hiện chế độ nội kiểm vệ sinh, chất lượng nước, chế
độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Thông tư 50/2015/TT-BY
Đảm bảo vệ sinh, chất lượng nước theo quy định.
- Tăng cường công tác truyền thông, vận động, hướng dẫn
và bổ sung nội quy, quy định đối với sinh viên nội trú
về vệ sinh chung, vệ sinh phòng ở.
- Đảm bảo vệ sinh phòng chống dịch bệnh khi bếp ăn
hoạt động.
- Duy trì công tác y tế, xử lý môi trường, phòng chống dịch bệnh.

Ý KIẾN CỦA NHÀ TRƯỜNG

Nhất trí với ý kiến nhận xét của đoàn giám sát

Biên bản này được lập thành 02 bản có nội dung như nhau, đã đọc cho các thành phần cùng nghe và nhất trí thông qua.

- 01 bản nhà trường lưu.
- 01 bản đoàn giám sát giữ.

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG	**ĐẠI DIỆN ĐOÀN**
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT	Chủ Thị Chung
HIỆU TRƯỞNG	
PGS.TS Lê Hải An	

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2018

BIÊN BẢN
Giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch

Thực hiện công tác chủ động phòng chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố, Trung tâm Y tế dự phòng Thành phố Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh môi trường - phòng chống dịch bệnh tại:

Trường: ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT
Địa chỉ: Phường Đức Thắng - Bắc Từ Liêm - Hà Nội

THÀNH PHẦN ĐOÀN:
Ths Bs Chử Thị Chung - phó Trưởng khoa SKMT & SKTH
Bs Lê Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Chung
CN Trần Kim Duyên
Ds Lê Hùng Mạnh
Đ/c Kiều Thị Chung

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
PGS TS Lê Hải An - Hiệu trưởng trường
Ông : Phạm Đức Thiêm - Trưởng phòng Quản trị thiết bị
Ông : Phạm Quang Ba - PGĐ Trung tâm Hỗ trợ sinh viên
Ông Đặng Quang Hưng - Bí thư Đoàn
Bà : Đỗ Thuý Mai - Trưởng phòng Y tế

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Thông tin chung

Tổng số cán bộ viên chức: 846
Tổng số sinh viên: 12.800
Tổng số khu ký túc xá: 4 khu (D1, D2, D3, sinh viên nước ngoài.)
Nhà trường đã thành lập ban chỉ đạo công tác y tế trường học

2. Vệ sinh môi trường

- Khung cảnh sư phạm nhà trường xanh sạch đẹp
- Nhà trường hợp đồng với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm thu gom vận chuyển rác thải thông thường; Hợp đồng với Công ty Cổ phần xử lý tái chế chất thải công nghiệp Hòa Bình

*) Nhà vệ sinh: Tự hoại, phân khu nam nữ riêng, có đủ nước, chưa có xà phòng rửa tay có chế độ vệ sinh sạch.

- Hệ thống cống rãnh kín, thông thoát

Tuy nhiên: 1 số khu vực (Trên mái nhà xe) nhiều chai lọ phế liệu

3. Vệ sinh khu nội trú, giảng đường

- Tổng số phòng học: 214 phòng; 01 trung tâm thư viện, phòng thí ng được trang ~~th~~ bị các đồ dùng, trang thiết bị

Tuy nhiên: Hệ thống quạt tại giảng đường còn bụi

- Thư viện tầng 1 lưng tốt; tầng 2,3 nhiều bụi tại sách, giá sách, sửa sổ
- Phòng thực hành Than hầm lò còn phế liệu, giấy rác

*) Ký túc xá: Đã xuống cấp; 1 số phòng tường rêu ẩm mốc 1 số phòng sắp xếp đồ vật chưa gọn, để nhiều phế liệu, dụng cụ đựng nước, có dấu hiệu của chuột

4. Vệ sinh nguồn nước

Nhà trường sử dụng 2 nguồn nước: Nước máy và nước giếng khoan qua lọc

Tổng số bể chứa ngầm: 8 bể; bể mái: 8 bể

Nhà trường đã chủ động xét nghiệm nguồn nước vào T5/2018 tại Trung tâm xét nghiệm Đại học Y tế công cộng (QCVN01:2009)

Các bể có nắp khóa, có lưới chắn côn trùng, có bể thấp.

*) Trạm cấp nước có tường rào bảo vệ riêng, có thực hiện khử trùng thủ công, có sổ theo dõi sd clo

Nắp bể chứa tại chưa kín hoàn toàn, có bể thấp, thiếu khóa, thiếu lưới chắn côn trùng

- Nhà trường định kỳ thau rửa bể chứa

5. Công tác phòng chống dịch

Nhà trường có 01 phòng y tế với 5 cán bộ (01 bác sỹ CKI; 01 y sỹ, 01 điều dưỡng CĐ, 2 điều dưỡng TH)

Năm 2017 nhà trường phối hợp với Trạm y tế phường Đức Thắng phun hoá chất 3 đợt trong thời gian có dịch sốt xuất huyết

Phòng y tế có có cơ số thuốc, trang thiết bị đáp ứng công tác sơ cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu

YÊU CẦU VÀ KIẾN NGHỊ

Để chủ động hơn nữa trong công tác phòng chống dịch bệnh đề nghị nhà trường tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và thực hiện một số kiến nghị:

1, Vệ sinh môi trường, học đường

- Duy trì nề nếp chế độ vệ sinh thường xuyên tất cả các khu vực của trường. Định kỳ thu gom thanh lý phế liệu, lật úp/loại bỏ các dụng cụ có nguy cơ đọng nước chủ động phòng chống sốt xuất huyết và dịch bệnh do côn trùng và động vật nguy hại gây ra.

2, Vệ sinh nguồn nước

- Rà soát các bể chứa đảm bảo có nắp khoá kín thường xuyên có lưới chắn côn trùng, định kỳ thau rửa bể có lưu biên bản hoặc nhật ký thau rửa
- Thực hiện lưu hồ sơ về cấp nước, vệ sinh, chất lượng nước.
- Duy trì chế độ xét nghiệm chất lượng nước, bổ sung bộ test thử clo dư,

3, Phòng chống dịch: Đảm bảo có cơ số thuốc, trang thiết bị, cơ số hoá chất đáp ứng sẵn sàng sơ cấp cứu, phòng chống dịch

- Thường xuyên tuyên truyền về công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch
- Duy trì phun hoá chất xử lý môi trường

Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ

Nhất trí với ý kiến của đoàn

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS **Lê Hải An**

ĐẠI DIỆN ĐOÀN GIÁM SÁT

Chu Thị Chung

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2017

BIÊN BẢN KIỂM TRA GIÁM SÁT VỆ SINH TRƯỜNG HỌC

Căn cứ Luật Bảo vệ sức khoẻ nhân ngày 11/7/1989.

Căn cứ Nghị định 69/2012 NĐ-CP ngày 8/8/2011 quy đinh xử phạt vi phạm hành chính về Y tế dự phòng, môi trường y tế và phòng chống HIV/AIDS.

- Thông tư Liên tịch số 03/2000/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 01/3/2000 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục Đào tạo hướng dẫn thực hiện công tác vệ sinh trường học.
- Thông tư 46/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phong bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Quyết định 17/2007/QĐ- BGDĐT ngày 24/5/2007 của Bộ Giáo dục về việc tổ chức và hoạt động của Trạm y tế trong các học viện, trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp
- Quyết định 1220/QĐ- BYT về danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong trạm y tế các trường đại học, học viện, cao đẳng ngày 07/4/2008 của Bộ Y tế.

Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội tiến hành kiểm tra công tác vệ sinh y tế trường học tại trường ......ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT......
....

THÀNH PHẦN ĐOÀN

Trưởng đoàn: ThS Vũ Kiên Trung - Phó Trưởng Khoa Sức khoẻ môi trường & Sức khỏe trường ho

Thư ký đoàn: BS. Nguyễn Thị Chung

Các thành viên:

Đ/c Trần Trung Dũng
Đ/c Lê Mạnh Hùng } Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội
Đ/c Trần Trọng Tuấn
Đ/c Nguyễn Kim Dung

Đại diện trường được kiểm tra:

PGS.TS Trần Xuân Trường - Phó Hiệu trưởng nhà trường
Đ/c Hoàng Anh Dũng - PCT Công đoàn trường
Đ/c Phạm Quang Ba - PGĐ TT Hỗ trợ sinh viên
Đ/c Huỳnh Thanh Tùng - Phó Trưởng Phòng Quản trị thiết bị
Đ/c Đỗ Thuý Mai - Trưởng Phòng Y tế
Đ/c Bùi Hoàng Bắc - PGĐ TT Thí nghiệm cao
Đ/c Vũ Duy Tấn - Phó Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ
Đ/c Tống Thị Thu Hương - Đại diện bếp ăn.

I.THÔNG TIN CHUNG

- Tổng số sinh viên: 15.816 sinh viên chính quy
- Tổng số sinh viên nội trú:
- Số phòng KTX: 130 phòng
- Nguồn nước: Nước máy thành phố, nước trạm cấp nước của nhà trường

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

NỘI DUNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT	Điểm đạt	Kết quả
1. Tổ chức	**10**	10
- Có quyết định thành lập trạm y tế.	4	4
- Có xây dựng kế hoạch về công tác y tế trường học và triển khai thực hiện (tháng, quý, năm) của năm học, sổ ghi chép các hoạt động .	4	4
- Báo cáo kết quả hoạt động bằng văn bản.	2	2
2. Kiểm tra, giám sát hoạt động Vệ sinh trường học	**90**	
2.1. Vệ sinh học đường	**20**	19
- Giảng đường: có đủ trang thiết bị học tập, giảng dạy (bục giảng, bảng, bàn ghế); hệ thống cửa đủ, an toàn; đủ độ chiếu sáng;	4	4
- Vệ sinh giảng đường sạch.	2	2
- Thư viện đảm bảo vệ sinh, sắp xếp và bảo quản sách gọn, thoáng.	2	2
- Phòng thực hành, xưởng trường: có nội quy VSATTLĐ, sắp xếp thiết bị đảm bảo an toàn, có đủ phương tiện bảo hộ lao động.	2	2
- Ký túc xá:		
+ Sắp xếp nội vụ gọn sạch.	6	9
+ Khu phụ có chế độ vệ sinh thường xuyên, đủ nước sử dụng	4	
2.2. Vệ sinh môi trường	**20**	19
- Khung cảnh sư phạm sạch, có nhiều cây xanh, cây cảnh	2	2
- Nguồn nước: nơi khai thác, bể chứa sạch; nước được xét nghiệm định kỳ.	4	3,5
- Hệ thống cống thoát nước kín và thông thoát.	4	4
- Thùng rác có nắp kín	2	2
- Nơi thu gom rác có mái che, nhà chứa rác có cửa	2	2
- Vận chuyển rác kịp thời	2	2
- Nhà vệ sinh: bảo quản và sử dụng hợp vệ sinh	4	3,5
2.3. Y tế	**50**	50
2.3.1. Phòng y tế		
- Đầy đủ các trang thiết bị chuyên môn theo quy định	10	10
- Có tủ thuốc đảm bảo đủ cơ số thiết yếu theo quy định	10	10
- Có sổ quản lý, kiểm tra và đối chiếu xuất nhập thuốc theo quy định	5	5
- Có sổ quản lý, theo dõi sức khỏe của cán bộ GV, SV nhà trường	5	5
- Có phác đồ cấp cứu và tranh tuyên truyền phòng chống dịch bệnh	5	5
- Có khu vực vệ sinh đảm bảo vệ sinh	5	5
2.3.2. Công tác phòng chống dịch		
- Đã xử lý môi trường trong năm học	5	5
- Có cơ số thuốc, hóa chất phòng chống dịch	5	5
Tổng điểm	**100**	98/100đ

1.Vệ sinh môi trường:

Khung cảnh sư phạm sạch, đẹp, nhiều cây xanh, cây cảnh

* Tồn tại:

- Mái tôn nhà để xe khu ký túc xá nhiều phế liệu (chăn bông, ...), rác lá cây tồn đọng
- Nhà vệ sinh nhà D: bể chứa nước đôi không có nắp đậy
- Giảng đường D: hành lang tầng 4, trước phòng thí nghiệm vật liệu xây dựng còn nhiều vật dụng chờ thanh lý, phế liệu, rác lá cây chưa được thanh lý kịp thời

2. Vệ sinh học đường:

Đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ công tác giảng dạy và học tập, đảm bảo vệ sinh.

* Tồn tại:

- Giảng đường: hệ thống quạt trần còn hư
- Ký túc xá: một số phòng sắp xếp nội vụ chưa gọn

3. Vệ sinh nguồn nước:

- Sử dụng 2 nguồn nước:
  + Nước máy thành phố: Nhà ăn khu A, KTX nước ngoài, KTX khu A, B, Phòng Y tế
  + Nước giếng khoan tại trạm cấp nước của nhà trường (có lọc, khử trùng)
- Nội kiểm chất lượng nước 10/3/2014 (định kỳ 1 năm/lần): 02 mẫu/2 nguồn, 02 mẫu đạt
- Tổng số bể ngầm: 08 bể, có nắp, khóa an toàn
- Bể chứa nước khu Thí nghiệm công nghệ cao: miệng bể thấp, lưới chắn côn trùng hỏng
- Bể chứa nước nhà ăn nắp hỏng

4. Vệ sinh bếp ăn, căng tin:

Bếp ăn giao khoán dịch vụ có chế độ vệ sinh thường xuyên

5. Công tác y tế:

Phòng y tế đầy đủ trang thiết bị, thuốc phục vụ công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu.

NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường đã quan tâm chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện thường xuyên công tác y tế học đường, đảm bảo công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho cán bộ, giáo viên và sinh viên trong nhà trường

Đề nghị nhà trường phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời thực hiện:

- Duy trì chế độ vệ sinh các khu vực của nhà trường
- Tổng vệ sinh, thanh lý rác, phế liệu tại hành lang nhà D, trước phòng thí nghiệm vật liệu xây dựng; mái tôn nhà để xe khu ký túc xá; tổng vệ sinh hệ thống quạt trần tại các giảng đường
- Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra công tác giữ gìn vệ sinh, sắp xếp nơi ở gọn sạch của sinh viên nội trú tại ký túc xá
- Cải tạo, bổ sung nắp đậy bể chứa nước nhà vệ sinh, nhằm phòng tránh bọ gậy gây dịch sốt xuất huyết
- Rà soát hệ thống bể chứa nước toàn trường, cải tạo nâng cấp miệng, nắp bể chứa đảm bảo tránh ngập mùa mưa bão, nắp kín, có lưới chắn côn trùng; thay mới nắp bể chứa tại nhà ăn
- Bổ sung bơm định lượng hoá chất khử trùng, sử dụng dụng cụ pha Chloramin B riêng; Trang bị test thử Clo dư, ghi chép vào sổ hàm lượng Clo dư trong nước; đảm bảo hàm lượng Clo dư từ 0,3-0,5 mg/l.

- Duy trì chế độ nội kiểm chất lượng nước theo quy định
- Duy trì công tác đảm bảo vệ sinh cơ sở, vệ sinh thực phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng tránh dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm.

Ý KIẾN CỦA NHÀ TRƯỜNG

Nhất trí ý kiến nhận xét của đoàn kiểm tra

Biên bản này được lập thành 02 bản có nội dung như nhau, đã đọc cho các thành phần cùng nghe và nhất trí thông qua.

- 01 bản nhà trường lưu.
- 01 bản đoàn kiểm tra giữ.

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG	**TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN/HUYỆN**	**ĐẠI DIỆN ĐOÀN KIỂM TRA**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG PGS.TS Trần Xuân Trường	Đào Thanh Trung	Vũ Kiên Trung

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 8 tháng 9 năm 2017

BIÊN BẢN

Giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch sốt xuất huyết

Thực hiện chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 11/7/2017 của UBND Thành phố về việc tăng cường triển khai các biện pháp phòng chống dịch sốt xuất huyết; công văn số 689 - CV/TU ngày 31/7/2017 về việc tăng cường các biện pháp phòng chống sốt xuất huyết trên địa bàn Thành phố; Công văn số 3905/UBND-KGVX ngày 11/8/2017 của UBND Thành phố về việc tiếp tục tăng cường biện pháp phòng chống sốt xuất huyết; Kế hoạch số 3232/KHLT/YT-ĐUK ngày 31/8/2017 của Sở Y tế và Đảng ủy khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội về việc phối hợp triển khai công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Thực hiện chỉ đạo của Sở Y tế Hà Nội về việc triển khai các biện pháp phòng chống dịch sốt xuất huyết trên địa bàn Hà Nội; Để chủ động phòng chống dịch, bệnh sốt xuất huyết do muỗi truyền tại các Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp trên địa bàn, Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch sốt xuất huyết tại các trường học.

Tên trường: ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

Địa chỉ: ....

THÀNH PHẦN ĐOÀN:

Bs Đinh Thúy Ngọc : Khoa Sức khỏe trường học
Cn Lê Thị Thương : Khoa Sức khỏe trường học
Ths Kim Tuấn Anh : Khoa Sức khỏe

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ:

Bs Đỗ Tuyết Mai : Trưởng trạm Y tế
Đ/c Nguyễn Thế Tình : Phòng Quản trị thiết bị
Đ/c Nguyễn Quốc Trường : Phụ trách Ký túc xá

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tổng số sinh viên: 16.518 Sinh viên nội trú ....
- Tổng số ca mắc sốt xuất huyết trong và ngoài trường (từ 1/1/2017 đến nay): 15 ca

+ Số sinh viên mắc SXH: 011 Số cán bộ giáo viên mắc SXH: 04
+ Số sinh viên ở nội trú mắc sốt xuất huyết: 0
+ Số ca sốt xuất huyết trong trường trong vòng 14 ngày: 04

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
I	**Công tác chỉ đạo**			
1	Ban Chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe	x		
2	Ban chỉ đạo phòng chống dịch SXH		x	Quyết định thành lập tổ giám sát phòng chống dịch sốt xuất huyết số Số 500/KH - MĐC ngày 11/8/2017
3	Kế hoạch phòng chống dịch SXH	x		
4	Họp Ban chỉ đạo PCD SXH	x		
II	**Vệ sinh môi trường, ngoại cảnh**			
1	Tổng vệ sinh toàn trường (số lần, thời gian tổng vệ sinh từ tháng 8)			
2	Dụng cụ chứa nước, phế liệu có bọ gậy KV ngoại cảnh (liệt kê/địa điểm)	x		- Xe goòng cạnh nhà D (đường ray) - Hộp sữa chua
	Dụng cụ chứa nước, phế liệu có nguy cơ (liệt kê/địa điểm)	x		- Bóng đèn neon hỏng, vỡ - Thùng phuy cạnh nhà D
	Chế độ VS dụng cụ chứa nước (thau rửa, thả cá, hóa chất diệt bọ gậy...)	x		
3	Vệ sinh nguồn nước			
-	Vệ sinh khu vực khai thác nước của trường			
-	Bể ngầm			
	Có nắp kín	x		
	Có lưới chắn côn trùng		x	
	Có khóa an toàn		x	
	Thời điểm thau rửa bể	x		
-	Bể mái			
	Có nắp kín			
	Có lưới chắn côn trùng			
	Có khóa an toàn			
	Thời điểm thau rửa bể			
4	Hệ thống cống thoát nước kín và thông thoát.	x		
5	Thu gom và xử lý rác			
-	Thùng rác có nắp kín	x		
-	Nơi tập trung rác thải đảm bảo theo quy định	x		
II	**Vệ sinh tại khu vực hiệu bộ, giảng đường, nhà thể chất** (có/không có gọ gậy)			
-	Khu vực hiệu bộ		x	

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
-	Khu vực giảng đường (tên tòa nhà: ………… ………………………… …………………………)		x	
-	Khu vực nhà thể chất		x	
III	**Vệ sinh khu vực thư viện**			
-				
IV	**Vệ sinh khu nội trú, ký túc xá**			D$_3$: 64 phòng, KTX 5 tầng: 47 phòng.
-	Số khu: 04 (D$_1$, D$_2$, D$_3$, KTX 5 tầng, KTX nước ngoài)			D$_1$: 50 phòng, D$_2$: 55 phòng, KTX nước ngoa 42 p
-	Khu KTX được kiểm tra	02	(D$_1$, D$_2$)	
-	Chế độ vệ sinh phòng ở		x	- Các phòng ở sắp xếp chưa gọn, nhiều quần áo mắc dở, còn rác. - Khu phụ nhiều rác, kém vệ sinh - Sinh viên ngủ không nằm màn.
-	Bể chứa nước có nắp kín	x		
-	Bể chứa nước có lưới chắn côn trùng		x	
-	VSNC, khu tập trung rác của KTX	x		
-	Khu vực có bọ gậy (liệt kê/địa điểm)	x		phòng 406. (thùng nhựa to) phòng 208 (chậu giặt)
V	**Vệ sinh tại khu vực bếp ăn, căng tin**			
-	Số bếp ăn, căng tin			Số bếp: 01 Số căng tin:
-	Khu vực bếp có bọ gậy		x	
-	Khu vực căng tin có bọ gậy		x	
VI	**Công tác phòng chống dịch**			
1	Phun hóa chất xử lý môi trường (tính từ tháng 8)			
-	Số lần phun hóa chất			
	+ Nhà trường + Cơ quan y tế			Thời gian: kế hoạch cuối tháng 9. Thời gian: 15/8; 5/9 (GĐ, KTX, Ytế, nhà ăn, MT;
2	Công tác tuyên truyền			
-	Phát tờ rơi	x		Mỗi phòng ở 1 tờ rơi
-	Poster		x	
-	Pano, áp phích		x	
-	Băng rôn		x	
-	Dán tại bảng tin, khu vực công cộng trong trường		x	
-	Dán tại giảng đường		x	
-	Dán tại KTX		x	
-	TT trực tiếp (TH, nói chuyện		x	
-	Khác		x	

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
3	Thành lập Đội xung kích diệt bọ gậy, hoạt động 7 ngày/lần (ngày thành lập, số đội, thành phần, số lần thực hiện)			Ngày thành lập: 25/8/2017 số 50/QĐ-ĐT Số đội: 01 đội (34 sinh viên) Thành phần: Sinh viên ký túc xá Các lần thực hiện: 01 lần.
VII	**Phối hợp phòng chống dịch sốt xuất huyết với y tế địa phương**			
1	Giám sát SV, học sinh nghỉ ốm	+		
2	Thông báo với y tế địa phương về tình hình dịch bệnh	+		
3	Phối hợp xử lý dịch	+		
4	Phát/Thu bảng kiểm diệt bọ gậy cho SV ở KTX, nơi trọ, HGĐ		+	Số lượng: (chưa triển khai) Số lần:
5	Ký liên kết với XP trong phòng chống dịch	+	+	XP: Phường Đức Thắng
6	Sinh viên tham gia Đội xung kích xã phường diệt bọ gậy tại nơi ở (SL, số lượt tham gia)		+	
VIII	**Công tác KT, GS phòng chống dịch sốt xuất huyết của trường**			
-	Công văn thông báo kiểm tra PCD CXH	+		Số 548/TB-MĐC ngày 5/9/2017

Khác: ....

III. YÊU CẦU VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Giám hiệu nhà trường đã quan tâm chỉ đạo các bộ phận chức năng thực hiện công tác vệ sinh, phòng chống dịch sốt xuất huyết.

Để chủ động phòng chống dịch sốt xuất trong nhà trường đề nghị nhà trường:

- Tiếp tục triển khai các biện pháp phòng chống dịch sốt xuất huyết trong trường học tới cán bộ giáo viên và sinh viên.
- Phát động phong trào tổng vệ sinh tất cả các phòng ở khu ký túc xá
Tuyên truyền, nhắc nhở sinh viên giữ vệ sinh nơi ăn ở học tập, chủ động phòng chống dịch sốt xuất huyết, đặc biệt nằm màn khi ngủ, không để dụng chứa n
- Bổ sung lưới chắn côn trùng, khoá an toàn các bể chứa nước; đảm bảo vệ sinh, chất lượng nguồn nước ăn uống và nước sinh hoạt trong nhà trường.
- Duy trì đội xung kích diệt bọ gậy, có giám sát lại hoạt động của đội xung kích
- Phối hợp với y tế địa phương trong công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết
- Nghiên cứu bố trí tủ đựng đồ cho sinh viên trong phòng ở, đảm bảo vệ sinh trật tự nội vụ phòng ở

Ý KIẾN NHÀ TRƯỜNG

Nhất trí với ý kiến nhận xét của đoàn giám sát

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	ĐẠI DIỆN ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT PHÒNG Y TẾ Đỗ Thúy Mai		Bs. Đinh Thúy Ngọc

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2017

BIÊN BẢN
Giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh

Thực hiện công tác chủ động phòng chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố, Trung tâm Y tế dự phòng Thành phố Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh môi trường - phòng chống dịch tại:

ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

……………………………………………………………………

1. THÀNH PHẦN ĐOÀN

Đ/c Vũ Kiên Trung : Phó trưởng khoa SKMT & SKTH
Đ/c Lê Mạnh Hùng : TTYTDP HN
Đ/c Nguyễn Thị Chung TTYTDP HN
Đ/c Trần Trung Dũng : TTYTDP HN
Đ/c Trần Trọng Tuấn, Nguyễn Kim Dung : TTYTDP HN
Đ/c Đào Thanh Trung : TTYT Bắc Từ Liêm

2. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

PGs. Ts. Trần Xuân Trường : Phó hiệu trưởng
Đ/c Phạm Quang Ba : PGĐ TT hỗ trợ SV
Đ/c Bùi Hoàng Bắc : PGĐ TT thí nghiệm cao
Đ/c Đỗ Thúy Mai : Trưởng phòng y tế
Đ/c Huỳnh Thanh Tùng : PTP QTTB
Đ/c Phạm Đức Thiện : Trưởng phòng QTTB và đại diện các phòng ban liên quan.

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ

1. Thông tin chung

- Tổng số sinh viên 15.816; tổng số cán bộ giáo viên trong nhà trường 891
- Tổng số phòng ký túc xá: 230

……………………………………………………………………

……………………………………………………………………

2. Vệ sinh môi trường

- Nhà trường có cảnh quan sư phạm xanh - sạch - đẹp
- Hệ thống cống rãnh kín, thông thoát; hợp đồng vệ sinh với Cty CP đầu tư thương mại và dịch vụ Nhà đẹp Việt và Cty Nhà xanh thu gom vận chuyển rác thải hàng ngày
- Các khu vực công cộng được bố trí các thùng chứa rác có nắp đậy
- Nhà vệ sinh tự hoại, tuy nhiên còn thiếu xà phòng rửa tay tại 1 số NVS

Còn tồn đọng rác tại mái nhà xe sinh viên cạnh KTX, khu vực cầu thang nhà

3. Vệ sinh ký túc xá, giảng đường

*. Giảng đường, phòng thực hành được trang bị đầy đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy, có chế độ vệ sinh thường xuyên. Tổng số 214 phòng học; 35 phòng thí nghiệm

*. Ký túc xá: 1 số phòng còn sắp xếp nội vụ gọn gàng

+ Khu vực hành lang phía sau các phòng KTX tồn đọng nhiều rác, phế liệu

+ Các phòng KTX tầng 1 còn kém thông thoáng

*. Thư viện: có chế độ vệ sinh thường xuyên, đảm bảo sạch sẽ

4. Vệ sinh nguồn nước

- Nhà trường sử dụng 02 nguồn nước: nguồn nước sạch thành phố và nguồn nước trạm cấp nước
- Nhà trường đã chủ động xét nghiệm nguồn nước ngày 10/3/2017 02 mẫu nước giếng khoan + nước máy T.B.
- TCN: đã có chế độ khử trùng nguồn nước bằng phương pháp thủ công, đã có chế độ vệ sinh thường xuyên, tuy nhiên còn thiếu sổ sách theo dõi tại Trạm cấp nước
- Bảo quản bể chứa nguồn nước: 08 bể chứa

5. Công tác tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh

Phòng y tế được trang bị đầy đủ cơ số thuốc, trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh ban đầu.

Hoá chất phòng chống dịch: Cloramin B (35 kg).

Năm học 2015 - 2016 nhà trường đã tiến hành tổ chức phun thanh khiết môi trường 02 lần. Năm 2017 dự kiến phun hoá chất vào tháng 6/2017.

NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Đảng ủy, ban giám hiệu nhà trường đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh. Đề nghị đơn vị:

1. Duy trì chế độ vệ sinh thường xuyên các khu vực ngoại cảnh, giảng đường, thư viện, phòng thực hành. Tăng cường vệ sinh đèn quạt tại phòng học, gầm cầu thang nhà
2. Thực hiện tổng vệ sinh thanh lý phế liệu tại khu vực mái nhà để xe gần KTX, khu vực ban công phía sau các phòng ở ký túc xá.
3. Tuyên truyền cho học sinh bảo trú tại KTX ăn ở gọn gàng, vệ sinh chủ động phòng chống dịch bệnh
4. Bổ sung đầy đủ xà phòng rửa tay tại các nhà vệ sinh trong toàn trường.
5. Duy trì khoá nắp an toàn tại bể chứa nước trong toàn bộ nhà trường. Duy trì chế độ xét nghiệm nguồn nước định kỳ
6. Đảm bảo các quy định về VSATTP chủ động phòng chống ngộ đ thực phẩm

Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ

Nhất trí với ý kiến của đoàn.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ	**ĐƠN VỊ PHỐI HỢP**	**ĐẠI DIỆN ĐOÀN GIÁM SÁT**
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT		
PHÓ HIỆU TRƯỞNG PGS.TS Trần Xuân Trường	Đào Thanh Trang	Vũ Kiên Trung

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2016

BIÊN BẢN
KIỂM TRA VỆ SINH TRƯỜNG HỌC

Căn cứ Luật Bảo vệ sức khoẻ nhân ngày 11/7/1989.

Căn cứ Nghị định 69/2012 NĐ-CP ngày 8/8/2011 quy đinh xử phạt vi phạm hành chính về Y tế dự phòng, môi trường y tế và phòng chống HIV/AIDS.

- Thông tư Liên tịch số 03/2000/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 01/3/2000 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục Đào tạo hướng dẫn thực hiện công tác vệ sinh trường học.
- Thông tư 46/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phong bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Quyết định 17/2007/QĐ- BGDĐT ngày 24/5/2007 của Bộ Giáo dục về việc tổ chức và hoạt động của Trạm y tế trong các học viện, trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp
- Quyết định 1220/QĐ- BYT về danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong trạm y tế các trường đại học, học viện, cao đẳng ngày 07/4/2008 của Bộ Y tế.

Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội tiến hành kiểm tra công tác vệ sinh y tế trường học tại trường ....
.... ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT ....

THÀNH PHẦN ĐOÀN

Trưởng đoàn: ThS. Vũ Kiên Trung Phó Trưởng khoa SKMT & SKTH

Thư ký đoàn: BS. Nguyễn Thị Chung

Các thành viên: ....

BS. Lê Thanh Hà
CN. Trần Trung Dũng | Trung tâm y tế dự phòng Hà Nội
CN. Kim Tuấn Anh
....
....

Đại diện trường được kiểm tra:

PGS.TS. Trần Xuân Trường - Phó Hiệu trưởng
Đ/c Đỗ Thuý Mai - Trưởng phòng y tế
Đ/c Hoàng Anh Dũng - Phó Chủ tịch Công đoàn trường
Đ/c Phạm Quang Ba - PGĐ TT Hỗ trợ sinh viên
Đ/c Huỳnh Thanh Tùng - Phó Trưởng phòng QT-TB
Đ/c Vũ Nguyễn Duy Tân - Phó Trưởng phòng TCCB
Đ/c Bùi Hoàng Bắc - PGĐ TT Phân tích công nghệ cao.
Đ/c Nguyễn Thanh Huyền - Cán bộ y tế.

I.THÔNG TIN CHUNG

- Tổng số sinh viên: 15.816 sinh viên
- Tổng số sinh viên nội trú: 1.100 sinh viên
- Số phòng KTX: 230 phòng (Khu A: 124 P; nhà ngoài: 42; Khu B: 64)
- Nguồn nước: Nước thành phố và nước trạm cấp nước của nhà trường. (Khu A)

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA

NỘI DUNG KIỂM TRA	Điểm đạt	Kết quả
1. Tổ chức	**10**	10
- Có quyết định thành lập trạm y tế.	4	4
- Có xây dựng kế hoạch về công tác y tế trường học và triển khai thực hiện (tháng, quý, năm) của năm học, sổ ghi chép các hoạt động .	4	4
- Báo cáo kết quả hoạt động bằng văn bản.	2	2
2. Kiểm tra hoạt động Vệ sinh trường học	**90**	
2.1. Vệ sinh học đường	**20**	15,5
- Giảng đường: có đủ trang thiết bị học tập, giảng dạy (bục giảng, bảng, bàn ghế); hệ thống cửa đủ, an toàn; đủ độ chiếu sáng; - Vệ sinh giảng đường sạch.	4 2	3,5 1
- Thư viện đảm bảo vệ sinh, sắp xếp và bảo quản sách gọn, thoáng.	2	1,5
- Phòng thực hành, xưởng trường: có nội quy VSATTLĐ, sắp xếp thiết bị đảm bảo an toàn, có đủ phương tiện bảo hộ lao động.	2	1,5
- Ký túc xá: + Sắp xếp nội vụ gọn sạch. + Khu phụ có chế độ vệ sinh thường xuyên, đủ nước sử dụng	6 4	4 4
2.2. Vệ sinh môi trường	**20**	18,5
- Khung cảnh sư phạm sạch, có nhiều cây xanh, cây cảnh	2	2
- Nguồn nước: nơi khai thác, bể chứa sạch; nước được xét nghiệm định kỳ (Tháng 1 hằng năm) T12/2015 - TTYTDP HN lấy mẫu.	4	3
- Hệ thống cống thoát nước kín và thông thoát.	4	4
- Thùng rác có nắp kín	2	2
- Nơi thu gom rác có mái che, nhà chứa rác có cửa	2	2
- Vận chuyển rác kịp thời (Cty xử lý chất thải XD & ĐTPTNCT HN; URENCO 10)	2	1,5
- Nhà vệ sinh: bảo quản và sử dụng hợp vệ sinh	4	4
2.3. Y tế	**50**	50
2.3.1. Phòng y tế 05CB (1BSCKCI; 1YS+DS; 1ĐDGĐ; 2ĐDTH)		
- Đầy đủ các trang thiết bị chuyên môn theo quy định	10	10
- Có tủ thuốc đảm bảo đủ cơ số thiết yếu theo quy định	10	10
- Có sổ quản lý, kiểm tra và đối chiếu xuất nhập thuốc theo quy định	5	5
- Có sổ quản lý, theo dõi sức khỏe của cán bộ GV, SV nhà trường	5	5
- Có phác đồ cấp cứu và tranh tuyên truyền phòng chống dịch bệnh	5	5
- Có khu vực vệ sinh đảm bảo vệ sinh	5	5
2.3.2. Công tác phòng chống dịch		
- Đã xử lý môi trường trong năm học	5	5
- Có cơ số thuốc, hóa chất phòng chống dịch	5	5
Tổng điểm	**100**	94/100

1.Vệ sinh môi trường:

Khung cảnh sư phạm xanh, sạch, đẹp; có nhiều cây xanh, cây cảnh

(*) Tồn tại:

- Khu vực hành lang tầng 1, nhà B: nhiều bàn ghế, thiết bị phòng thí nghiệm chưa thanh lý.
- Nhà vệ sinh khu D: kém vệ sinh; bể chứa nước dơ không có nắp
- Khu tập kết rác: còn để rác tại nền, nhiều mùi hôi, ruồi.

2. Vệ sinh học đường:

Số phòng học: 214 phòng (15.000 m²)

Khu vực giảng đường, thư viện, phòng thí nghiệm đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập

(*) Tồn tại:

- Một số khu vực còn kém vệ sinh, nhiều bụi: thư viện (sách, giá sách, máy tính); phòng thí nghiệm tự động hoá (thiết bị, cửa có nhiều bụi; hệ thống tường ẩm mốc)
- Hệ thống thùng rác thiếu: thư viện; giảng đường (P.A203, A204, A205)
- Ký túc xá: sắp xếp nội vụ chưa gọn, còn hiện tượng nấu ăn trong phòng

3. Vệ sinh nguồn nước:

Nhà trường sử dụng 02 nguồn nước

- Nước máy thành phố: Nhà ăn A; Ký túc người nước ngoài, khu A,
  Phòng Y tế
- Nước giếng khoan tại trạm cấp nước: khu A, khu B.
- Trạm cấp nước khu A: đảm bảo vệ sinh (sản lượng: 500 m³/ngày đê
- Hệ thống bể chứa nước có nắp, khoá an toàn

(*) Tồn tại:

- + Bể chứa nước khu vực nhà để xe: bể nhiều cặn
- + Bể chứa nước góc nhà E: nước đục.
- + Tại thời điểm kiểm tra trạm cấp nước không khử trùng nguồn nước trước cấp; không có hoá chất khử trùng.

4. Vệ sinh bếp ăn, căng tin:

Hiện tại bếp ăn đang dừng hoạt động để cải tạo, sửa chữa

5. Công tác y tế:

Phòng y tế đầy đủ trang thiết bị chuyên môn, thuốc thiết yếu, cấp cứu.

Hệ thống sổ theo dõi, quản lý đầy đủ, chi tiết

NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Giám hiệu nhà trường đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh y tế học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm và công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu.

Đề nghị nhà trường thực hiện những nội dung sau:

- Tăng cường chế độ vệ sinh các khu vực của nhà trường:
  + Thanh lý kịp thời thiết bị không sử dụng tại hành lang tầng 1, nhà L
  + Tổng vệ sinh nhà vệ sinh khu D, bổ sung nắp bể chứa nước đề phòng tránh muỗi gây dịch sốt xuất huyết.
  + Tăng cường vệ sinh thư viện, phòng thí nghiệm, giảng đường; bổ sung hệ thống thùng rác hộp vệ sinh.
  + Bố trí hệ thống xe rác, tập trung rác trên xe để trong nhà để rác, đảm bảo vệ sinh và thuận lợi vận chuyển.
  + Rà soát, tổng vệ sinh, thau rửa hệ thống bể chứa nước toàn nhà trường (lập biên bản thau rửa và lưu).
- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, phòng ở cho sinh viên nhà trường; đảm bảo an toàn điện.

guồn nước + Thực hiện khử trùng nguồn nước trước khi cấp đối với nguồn nước tại trạm cấp nước của nhà trường, đảm bảo

hàm lượng clo dư đạt 0,3 - 0,5 mg/l theo quy định
+ Tự kiểm chất lượng nước trong nhà trường định kỳ; Nội kiểm vệ sinh, chất lượng nước tại trạm cấp nước khu A, B theo quy định tại Thông tư 50/2015/TT-BYT ngày 11/12/2015 Quy định kiểm tra vệ sinh, chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt.
+ Trạm cấp nước: đảm bảo vệ sinh, an toàn hóa chất tại kho hóa chất; bố trí hệ thống khử trùng nguồn nước tự động; Bổ sung hệ thống sổ sách theo dõi, quản lý vệ sinh, chất lượng nước, test thử clo dư
+ Đảm bảo nguồn nước phục vụ bếp ăn theo quy định (nên sử dụng nguồn nước máy thành phố)

Điểm đạt: 94/100 điểm

Ý KIẾN CỦA NHÀ TRƯỜNG

Nhất trí với những nhận xét, kiến nghị của đoàn kiểm tra

Biên bản này được lập thành 02 bản có nội dung như nhau, đã đọc cho các thành phần cùng nghe và nhất trí thông qua.

- 01 bản nhà trường lưu.
- 01 bản đoàn kiểm tra giữ.

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN/HUYỆN	TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT PHÓ HIỆU TRƯỞNG PGS.TS Trần Xuân Trường		Vũ Kiến Trung

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2016

BIÊN BẢN
KIỂM TRA VỆ SINH TRƯỜNG HỌC

Căn cứ Luật Bảo vệ sức khoẻ nhân ngày 11/7/1989.

Căn cứ Nghị định 69/2012 NĐ-CP ngày 8/8/2011 quy đinh xử phạt vi phạm hành chính về Y tế dự phòng, môi trường y tế và phòng chống HIV/AIDS.

- Thông tư Liên tịch số 03/2000/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 01/3/2000 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục Đào tạo hướng dẫn thực hiện công tác vệ sinh trường học.
- Thông tư 46/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phong bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- Quyết định 17/2007/QĐ- BGDĐT ngày 24/5/2007 của Bộ Giáo dục về việc tổ chức và hoạt động của Trạm y tế trong các học viện, trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp
- Quyết định 1220/QĐ- BYT về danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong trạm y tế các trường đại học, học viện, cao đẳng ngày 07/4/2008 của Bộ Y tế.

Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội tiến hành kiểm tra công tác vệ sinh y tế trường học tại trường ....
.... ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT ....

THÀNH PHẦN ĐOÀN

Trưởng đoàn: ThS Vũ Kiên Trung Phó Trưởng khoa SKMT & SKTH

Thư ký đoàn: BS. Nguyễn Thị Chung

Các thành viên: ....

BS Lê Thanh Hà
CN Trần Trung Dũng | Trung tâm Y tế dự phòng Hà Nội
CN Kim Tuấn Anh
....
....

Đại diện trường được kiểm tra:

PGS.TS Trần Xuân Trường - Phó Hiệu trưởng
Đ/C Đỗ Thuý Mai - Trưởng phòng y tế
Đ/C Hoàng Anh Dũng - Phó Chủ tịch Công đoàn trường
Đ/c Phạm Quang Ba - PGĐ TT Hỗ trợ sinh viên
Đ/c Huỳnh Thanh Tùng - Phó Trưởng phòng QT-TB
Đ/c V.n Nguyễn Duy Thắng - Phó Trưởng phòng TCCB
Đ/c Bùi Hoàng Bắc - PGĐ TT Phân tích công nghệ cao.
Đ/c Nguyễn Thanh Huyền - Cán bộ y tế.

I.THÔNG TIN CHUNG

- Tổng số sinh viên:......15.816 sinh viên..........
- Tổng số sinh viên nội trú:......1.100 sinh viên..........
- Số phòng KTX:......230 phòng (Khu A: 124 P; nhà ngoài: 42; Khu B: 64)
- Nguồn nước:......Nước thành phố và nước trạm cấp nước của nhà trường. (Khu A)

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA

NỘI DUNG KIỂM TRA	Điểm đạt	Kết quả
1. Tổ chức	**10**	10
- Có quyết định thành lập trạm y tế.	4	4
- Có xây dựng kế hoạch về công tác y tế trường học và triển khai thực hiện (tháng, quý, năm) của năm học, sổ ghi chép các hoạt động .	4	4
- Báo cáo kết quả hoạt động bằng văn bản.	2	2
2. Kiểm tra hoạt động Vệ sinh trường học	**90**	
2.1. Vệ sinh học đường	**20**	15,5
- Giảng đường: có đủ trang thiết bị học tập, giảng dạy (bục giảng, bảng, bàn ghế); hệ thống cửa đủ, an toàn; đủ độ chiếu sáng;	4	3,5
- Vệ sinh giảng đường sạch.	2	1
- Thư viện đảm bảo vệ sinh, sắp xếp và bảo quản sách gọn, thoáng.	2	1,5
- Phòng thực hành, xưởng trường: có nội quy VSATTLĐ, sắp xếp thiết bị đảm bảo an toàn, có đủ phương tiện bảo hộ lao động.	2	1,5
- Ký túc xá:		
+ Sắp xếp nội vụ gọn sạch.	6	4
+ Khu phụ có chế độ vệ sinh thường xuyên, đủ nước sử dụng	4	4
2.2. Vệ sinh môi trường	**20**	18,5
- Khung cảnh sư phạm sạch, có nhiều cây xanh, cây cảnh	2	2
- Nguồn nước: nơi khai thác, bể chứa sạch; nước được xét nghiệm định kỳ (Tháng 1 hàng năm) T12/2015 - TTYTDP HCM lấy mẫu.	4	3
- Hệ thống cống thoát nước kín và thông thoát.	4	4
- Thùng rác có nắp kín	2	2
- Nơi thu gom rác có mái che, nhà chứa rác có cửa	2	2
- Vận chuyển rác kịp thời (Cty xử lý chất thải XD & ĐTPT NCT HN; URENCO 10)	2	1,5
- Nhà vệ sinh: bảo quản và sử dụng hợp vệ sinh	4	4
2.3. Y tế	**50**	50
2.3.1. Phòng y tế 05CB (1BSCKCI; 1YS+DS; 1ĐDCĐ; 2ĐDTH)		
- Đầy đủ các trang thiết bị chuyên môn theo quy định	**10**	10
- Có tủ thuốc đảm bảo đủ cơ số thiết yếu theo quy định	10	10
- Có sổ quản lý, kiểm tra và đối chiếu xuất nhập thuốc theo quy định	5	5
- Có sổ quản lý, theo dõi sức khỏe của cán bộ GV, SV nhà trường	5	5
- Có phác đồ cấp cứu và tranh tuyên truyền phòng chống dịch bệnh	5	5
- Có khu vực vệ sinh đảm bảo vệ sinh	5	5
2.3.2. Công tác phòng chống dịch		
- Đã xử lý môi trường trong năm học	5	5
- Có cơ số thuốc, hóa chất phòng chống dịch	5	5
Tổng điểm	**100**	94/100

1.Vệ sinh môi trường:

Khung cảnh sư phạm xanh, sạch, đẹp; có nhiều cây xanh, cây cảnh

(*) Tồn tại:

- Khu vực hành lang tầng 1, nhà B: nhiều bàn ghế, thiết bị phòng thí nghiệm chưa thanh lý.
- Nhà vệ sinh khu D: kém vệ sinh; bể chứa nước dơ, không có nắp
- Khu tập kết rác: còn để rác tại nền, nhiều ruồi, hôi, muỗi.

2. Vệ sinh học đường:

Số phòng học: 214 phòng (15.000 m^2)

Khu vực giảng đường, thư viện, phòng thí nghiệm đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập

(*) Tồn tại:

- Một số khu vực còn kém vệ sinh, nhiều bụi: thư viện (sách, giá sách, máy tính); phòng thí nghiệm Tự động hoá (thiết bị, cửa có nhiều bụi; hệ thống tường ẩm mốc)
- Hệ thống thùng rác thiếu: thư viện; giảng đường (P A203, A204, A205)
- Ký túc xá: sắp xếp nội vụ chưa gọn, còn hiện tượng nấu ăn trong phòng

3. Vệ sinh nguồn nước:

Nhà trường sử dụng 02 nguồn nước

- Nước máy thành phố: Nhà ăn A; Ký túc người nước ngoài, khu A, B
  Phòng Y tế
- Nước giếng khoan tại trạm cấp nước: khu A, khu B.
- Trạm cấp nước khu A: đảm bảo vệ sinh (sản lượng: 500 m^3/ngày đêm)
- Hệ thống bể chứa nước có nắp, khoá an toàn

(*) Tồn tại:

+ Bể chứa nước khu vực nhà để xe: bể nhiều cặn
+ Bể chứa nước góc nhà E: nước đục
+ Tại thời điểm kiểm tra trạm cấp nước không khử trùng nguồn nước trước cấp; không có hoá chất khử trùng.

4. Vệ sinh bếp ăn, căng tin:

Hiện tại bếp ăn đang dừng hoạt động để cải tạo, sửa chữa

5. Công tác y tế:

Phòng y tế đầy đủ trang thiết bị chuyên môn, thuốc thiết yếu, cấp cứu.

Hệ thống sổ theo dõi, quản lý đầy đủ, chi tiết.

NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Giám hiệu nhà trường đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh y tế học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm và công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu.

Đề nghị nhà trường thực hiện những nội dung sau:

- Tăng cường chế độ vệ sinh các khu vực của nhà trường:
+ Thanh lý kịp thời thiết bị không sử dụng tại hành lang tầng 1, nhà
+ Tổng vệ sinh nhà vệ sinh khu D, bổ sung nắp bể chứa nước để nhằm phòng tránh muỗi gây dịch sốt xuất huyết.
+ Tăng cường vệ sinh thư viện, phòng thí nghiệm, giảng đường; bổ sung hệ thống thùng rác hộp vệ sinh.
+ Bố trí hệ thống xe rác, tập trung rác trên xe để trong nhà để rác, đảm bảo vệ sinh và thuận lợi vận chuyển.
+ Rà soát, tổng vệ sinh, thau rửa hệ thống bể chứa nước toàn nhà trường (lập biên bản thau rửa và lưu).
- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, phòng ở cho sinh viên nhà trường; đảm bảo an toàn điện.

nguồn nước + Thực hiện khử trùng nguồn nước trước khi cấp đối với nguồn nước tại trạm cấp nước của nhà trường, đảm bảo hàm lượng clo dư đạt 0,3 - 0,5 mg/l theo quy định

+ Tự kiểm chất lượng nước trong nhà trường định kỳ; Nội kiểm vệ sinh, chất lượng nước tại trạm cấp nước Khu A, B theo quy định tại Thông tư 50/2015/TT-BYT ngày 11/12/2015 Quy định kiểm tra vệ sinh, chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt.

+ Trạm cấp nước: đảm bảo vệ sinh, an toàn hóa chất tại kho hóa chất; bố trí hệ thống khử trùng nguồn nước tự động; bổ sung hệ thống sổ sách theo dõi, quản lý vệ sinh, chất lượng nước; test thử clo dư

+ Đảm bảo nguồn nước phục vụ bếp ăn theo quy định (nên sử dụng nguồn nước máy thành phố)

Điểm đạt: 94/100 điểm

Ý KIẾN CỦA NHÀ TRƯỜNG

Nhất trí với những nhận xét, kiến nghị của đoàn kiểm tra

Biên bản này được lập thành 02 bản có nội dung như nhau, đã đọc cho các thành phần cùng nghe và nhất trí thông qua.

- 01 bản nhà trường lưu.
- 01 bản đoàn kiểm tra giữ.

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN/HUYỆN	TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT PHÓ HIỆU TRƯỞNG PGS.TS Trần Xuân Trường		Vũ Kiến Trung

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 9 *tháng* 6 *năm 2015*

BIÊN BẢN

Giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch

Thực hiện công tác chủ động phòng chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố, Trung tâm Y tế dự phòng Thành phố Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh môi trường - phòng chống dịch sốt xuất huyết tại:

Trường: ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Địa chỉ: Phường Đức Thắng - Bắc Từ Liêm - Hà Nội

THÀNH PHẦN ĐOÀN:

CN. Lê Thị Hường
CN. Nguyễn Phương Lan } Khoa sức khoẻ môi trường và
Ds. Lê Hùng Mạnh } sức khoẻ trường học

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

Thầy Phan Đức Thiện - Trưởng phòng quản trị thiết bị
Cô Nguyễn Hồng Hải Yến - Trưởng ban phục vụ đào tạo
Bs. Đỗ Thu Mai - Trưởng trạm y tế
Thầy Lê Lương Lân - Trưởng ban ký túc xá

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Thông tin chung

- Tổng số sinh viên 13.061, Tổng số phòng học 114
- Tổng số phòng ở KTX 275; KTX Lào 72; KTX khu B 64
- Có QĐ thành lập BCĐ CSSKBĐ), KH hoạt động hàng năm
- 6 tháng đầu năm 2015 nhà trường không có ca bệnh nào

2. Vệ sinh môi trường

- Cảnh quan sư phạm nhà trường nhiều cây xanh thoáng mát
- Rác được thu gom vận chuyển hàng ngày
- Hệ thống cống rãnh thông thoát
- Có hệ thống thùng rác hộp vệ sinh dọc sân trường và khu kí túc xá
- Có chế độ xét nghiệm nước định kỳ nguồn nước giếng khoan qua lọc
- Có khu vực tập kết rác có mái che riêng biệt

3. Vệ sinh ký túc xá, giảng đường

- Khu kí túc xá, rộng rãi, thoáng mát. Có 03 khu KTX: KTX sinh viên, KTX Lào, KTX khu A

Tuy nhiên Trật tự nội vụ trong các khu kí túc xá còn sắp xếp lộn xộn, trong các phòng KTX sinh viên, KTX SV Việt Nam chưa ngăn nắp, chế độ vệ sinh chưa thường xuyên, tại khu phụ trợ của các phòng còn có những thùng nước không có nắp đậy nguy cơ gây muỗi sốt xuất huyết

- KTX Lào, Campuchia, Mông Cổ khu vực bếp sắp xếp lộn xộn, kém chế độ vệ sinh, còn nhiều nước đọng, khu vực phòng 3 chưa gọn gàng

4. Vệ sinh nguồn nước

- Nguồn nước sử dụng cho sinh hoạt: Nước giếng khoan qua lọc
- Nguồn nước sử dụng ăn uống: Nước máy thành phố
- Tổng số bể chứa nước ngầm: 8 bể, $V = 280 m^3$, công suất $= 50 m^3/h$. Tần suất thau rửa 6 tháng/lần; Tổng số bể chứa nước mái 8 bể $V = 240 m^3$, Tần suất thau rửa bể 1 lần/năm. Tuy nhiên
- Khu vực Trạm cấp nước: bể lắng, bể lọc nhiều rêu, khu vực xử lý nước còn nhiều cỏ mọc, mặt bằng còn nhiều phế liệu
- Bể chứa nước nhà ăn không có nắp khoá an toàn, có chế độ thau rửa bể định kỳ

5. Công tác phòng chống dịch

Nhà trường có 1 trạm y tế với 06 cán bộ y tế (2 bác sỹ). Trạm y tế có một số thuốc thông thường, tranh tuyên truyền, trang thiết bị cấp cứu v.v phục vụ công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho cán bộ giáo viên và sinh viên trong nhà trường

- Có cơ số hoá chất phòng chống dịch
- Chưa thực hiện phun hoá chất thanh khiết môi trường năm 2015.

YÊU CẦU VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Giám hiệu nhà trường cùng các bộ phận liên quan đã thường xuyên quan tâm đến công tác vệ sinh môi trường vệ sinh học đường, phòng chống dịch bệnh xảy ra. Đề nghị nhà trư

1). Tăng cường chế độ vệ sinh khu vực trạm cấp nước, bể lắng bể lọc, dọn cỏ khu vực mặt bằng xử lý nước, thanh lý các khu vực có phế liệu trên địa bàn trường

2). Bổ sung nắp khoá an toàn bể chứa nước ~~ăn~~ nhà bếp, có chế độ thau rửa bể định kỳ

3). Tăng cường tuyên truyền cho sinh viên và cán bộ giáo viên về công tác phòng chống dịch bệnh nói chung và dịch sốt xuất huyết nói riêng đặc biệt là sinh viên trong các khu ký túc xá sắp xếp lại đồ đạc nơi ở trong các phòng ở cho gọn gàng; bổ sung nắp chứa nước cho các thùng nước tại các phòng, đảm bảo an toàn điện, Tổng vệ sinh khu vực bếp nấu của LHS Lào

4). Đảm bảo các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm để phòng chống các dịch bệnh liên quan đến VSATTP

5). Duy trì chế độ xét nghiệm nước định kỳ nguồn nước giếng khoan và nước máy thành phố

Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ

Nhất trí với ý kiến của Đoàn

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT
TRẠM Y TẾ

Bs Đỗ Thuý Mai

ĐẠI DIỆN ĐOÀN GIÁM SÁT

Lê Thị Thuỷ

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 9 tháng 6 năm 2015

BIÊN BẢN

Giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch

Thực hiện công tác chủ động phòng chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố, Trung tâm Y tế dự phòng Thành phố Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh môi trường - phòng chống dịch sốt xuất huyết tại:

Trường: ĐẠI HỌC MỎ – ĐỊA CHẤT
Địa chỉ: Phường Đức Thắng – Bắc Từ Liêm – Hà Nội

THÀNH PHẦN ĐOÀN:

CN. Lê Thị Hường
CN. Nguyễn Phương Lan } Khoa Sức khoẻ môi trường và
Ds. Lê Hùng Mạnh } Sức khoẻ trường học

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

Thầy Phan Đức Thiện – Trưởng phòng quản trị thiết bị
Cô Nguyễn Hồng Hải Yến – Trưởng ban phục vụ đào tạo
Bs. Đỗ Thu Mai – Trưởng trạm y tế
Thầy Lê Lương Lân – Trưởng ban ký túc xá

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Thông tin chung

- Tổng số sinh viên: 13.061; Tổng số phòng học: 114
- Tổng số phòng ở KTX: 275; KTX Lào: 72; KTX khu B: 64
- Có QĐ thành lập BCĐ CSSKBĐ, KH hoạt động hàng năm
- 6 tháng đầu năm 2015 nhà trường không có ca bệnh nào

2. Vệ sinh môi trường

- Cảnh quan sư phạm nhà trường nhiều cây xanh thoáng mát
- Rác được thu gom vận chuyển hàng ngày
- Hệ thống cống rãnh thông thoát
- Có hệ thống thùng rác hợp vệ sinh dọc sân trường và khu kí túc xá
- Có chế độ xét nghiệm nước định kỳ nguồn nước giếng khoan qua lọc
- Có khu vực tập kết rác có mái che riêng biệt

3. Vệ sinh ký túc xá, giảng đường

- Khu kí túc xá, rộng rãi, thoáng mát. Có 03 khu KTX: KTX sinh viên, KTX Lào, KTX khu A

Tuy nhiên: Trật tự nội vụ trong các khu kí túc xá còn sắp xếp lộn xộn, trong các phòng KTX sinh viên, KTX SV Việt Nam chưa ngăn nắp, chế độ vệ sinh chưa thường xuyên, tại khu phụ trợ của các phòng còn có những thùng nước không có nắp đậy nguy cơ gây muỗi sốt xuất huyết

- KTX Lào, Campuchia, Mông Cổ: khu vực bếp sắp xếp lộn xộn, kém chế độ vệ sinh, còn nhiều nước đọng, khu vực phòng 8 chưa gọn gàng

4. Vệ sinh nguồn nước

- Nguồn nước sử dụng cho sinh hoạt: Nước giếng khoan qua lọc
- Nguồn nước sử dụng ăn uống: Nước máy thành phố
- Tổng số bể chứa nước ngầm: 8 bể, V = 280 m^3, công suất = 50 m^3/h. Tần suất thau rửa: 6 tháng/lần; Tổng số bể chứa nước mái: 8 bể V = 240 m^3, Tần suất thau rửa bể: 1 lần/năm. Tuy nhiên
- Khu vực Trạm cấp nước: bể lắng, bể lọc nhiều rêu, khu vực xử lý nước còn nhiều cỏ mọc, mặt bằng còn nhiều phế liệu
- Bể chứa nước nhà ăn không có nắp khoá an toàn, có chế độ thau rửa bể định kỳ

5. Công tác phòng chống dịch

Nhà trường có 1 trạm y tế với 06 cán bộ y tế (2 bác sỹ). Trạm y tế có một số thuốc thông thường, trang thiết bị cấp cứu v.v phục vụ công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho cán bộ giáo viên và sinh viên trong nhà trường

- Có cơ số hoá chất phòng chống dịch
- Chưa thực hiện phun hoá chất thanh khiết môi trường năm 2015.

YÊU CẦU VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Giám Hiệu nhà trường cùng các bộ phận liên quan đã thường xuyên quan tâm đến công tác vệ sinh môi trường vệ sinh học đường, phòng chống dịch bệnh xảy ra. Đề nghị nhà trư

1). Tăng cường chế độ vệ sinh khu vực trạm cấp nước, bể lắng bể lọc, dọn cỏ khu vực mặt bằng xử lý nước; thanh lý các khu vực có phế liệu trên địa bàn trường

2). Bổ sung nắp khoá an toàn bể chứa nước ~~ăn~~ nhà bếp, có chế độ thau rửa bể định kỳ

3). Tăng cường tuyên truyền cho sinh viên và cán bộ giáo viên về công tác phòng chống dịch bệnh nói chung và dịch sốt xuất huyết nói riêng đặc biệt là sinh viên trong các khu ký túc xá sắp xếp lại tất cả vật dụng trong các phòng ở cho gọn gàng; bổ sung nắp chứa nước cho các thùng nước tại các phòng, đảm bảo an toàn điện. Tổng vệ sinh khu vực bếp nấu của KTX Lào

4). Đảm bảo các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm để phòng chống các dịch bệnh liên quan đến VSATTP

5). Duy trì chế độ xét nghiệm nước định kỳ nguồn nước giếng khoan và nước máy thành phố

Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ

Nhất trí với ý kiến của Đoàn.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT
TRẠM Y TẾ

Bs Đỗ Thuý Mai

ĐẠI DIỆN ĐOÀN GIÁM SÁT

Lê Thị Thuỳ

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2015

BIÊN BẢN
GIÁM SÁT VỆ SINH VÀ CHẤT LƯỢNG NƯỚC TẠI CÁC CƠ SỞ CẤP NƯỚC TẬP TRUNG

Tên cơ sở : TCN đại học Mỏ Địa chất

Địa chỉ : Cổ Nhuế - Bắc Từ Liêm Điện thoại : ……

Thành phần đoàn giám sát

Đc. Trần Trung Dũng
Đc. Vũ Kim Dung
Đc. Trần Trọng Tuấn
Đc. Lê Huyền My

Đại diện cơ sở được giám sát

Đc. Phạm Đức Thiện - Trưởng phòng quản trị
Đc. Đỗ Thuý Mai - Trưởng phòng Y tế

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT

I. Thông tin chung

1. Năm xây dựng: 1990 Năm hoạt động 1990

2. Giếng khai thác

- Tổng số giếng (tên các giếng): 1
  Độ sâu mỗi giếng: 70(m)
- Số giếng hoạt động: 1
- Hình thức sử dụng giếng: Toàn bộ ☒ Luân phiên ☐
- Số giếng hoạt động tại thời điểm giám sát: 1
- Công suất/ngày đêm: + Công suất thiết kế: 500 m³/ngđ
  + Công suất khai thác thực tế: 300 m³/ngđ
- Vệ sinh khu vực giếng khai thác: ……

3. Diện cung cấp nước:

- Địa bàn cung cấp: Trường ĐH Mỏ Địa chất

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2015

BIÊN BẢN
GIÁM SÁT VỆ SINH VÀ CHẤT LƯỢNG NƯỚC TẠI CÁC CƠ SỞ CẤP NƯỚC TẬP TRUNG

Tên cơ sở: TCN đại học Mỏ Địa Chất

Địa chỉ: Cổ Nhuế - Bắc Từ Liêm ... Điện thoại ...

Thành phần đoàn giám sát

Đc. Trần Trung Dũng
Đc. Ngô Văn Dung
Đc. Trần Trọng Tuấn
Đc. Lê Huyền My

Đại diện cơ sở được giám sát

Đc. Phạm Đức Thiện - Trưởng phòng quản trị
Đc. Đỗ Thúy Mai - Trưởng phòng Y tế

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT

I. Thông tin chung

1. Năm xây dựng: 1990 ..... Năm hoạt động ... 1990

2. Giếng khai thác

- Tổng số giếng (tên các giếng): 1
  Độ sâu mỗi giếng: 70(m)
- Số giếng hoạt động: 1
- Hình thức sử dụng giếng: Toàn bộ ☒ Luân phiên ☐
- Số giếng hoạt động tại thời điểm giám sát: 1
- Công suất/ngày đêm: + Công suất thiết kế: 500 m³/ngđ
  + Công suất khai thác thực tế: 300 m³/ngđ
- Vệ sinh khu vực giếng khai thác: ...

3. Diện cung cấp nước:

- Địa bàn cung cấp: Trường ĐH Mỏ Địa chất

- Số hộ sử dụng nước của trạm: .... không ....
- Hòa mạng: ....

4. Nhân viên phục vụ

- Số lượng: ....
- Khám sức khỏe: .... khám sức khoẻ định kỳ hàng năm ....
- Xét nghiệm đường ruột: ....
- Trang phục riêng: ....

5. Công tác tự kiểm chất lượng nước

- Chỉ tiêu tự kiểm: ....
- Đơn vị xét nghiệm: .... Chưa thực hiện tự kiểm ....
- Tần suất: ....
- Kết quả tự kiểm: ....
- Năng lực tự kiểm: ....
- Hệ thống sổ sách, báo cáo về công tác cung cấp nước sạch ....
....

II. Chu vi bảo vệ

- Chu vi bảo vệ an toàn: Có ☒ Không ☐

(Nhận xét: ....
.... Có chu vi bảo vệ bể theo quy định. ....)

III. Vệ sinh ngoại cảnh

- Khu vực ngoại cảnh: ....
.... Rêu, đọng nước, xuống cấp, phế liệu ....
- Mặt bằng khu xử lý: ....
.... Rêu, bể lắng lọc rỉ cặn sắt nhiều ....
- Hệ thống cống rãnh thông thoát: Có ☒ Không ☐
- Chế độ làm vệ sinh: ....
.... có clo để vệ sinh ....

IV. Vệ sinh quy trình công nghệ

1. Quy trình công nghệ (tóm tắt)

tháp → bể lắng lọc → bể chứa → mạng

↑

clo khử trùng.

2. Dàn mưa/Bình sục khí:

Bình sục khí (02 bình)

- Chế độ vệ sinh: Thường xuyên
- Sạch: Có ☒ Không ☐ (Lý do: ....)

3. Bể keo tụ và lắng

- Loại bể lắng: Đứng ☐ Ngang ☐ Xoáy ☐
- Số bể: 1
- Thể tích mỗi bể: 60 m³.

4. Bể lọc

- Số bể: 4
- Thể tích mỗi bể: 12m³/bể
- Độ sâu lớp lọc: 1,0 m.
- Chế độ vệ sinh, sục rửa: hàng ngày
- Sạch: Có ☐ Không ☒ (Lý do: ....)
- Chế độ thay lớp lọc: nếu rêu cặn sắt

5. Bể chứa

- Số lượng bể: 1.
- Thể tích mỗi bể: 60m³
- Sạch: Có ☐ Không ☐ (Ghi rõ: không quan sát được)
- Chế độ vệ sinh, thau rửa bể: ....
- Nắp, khoá an toàn: ....
- Nứt nẻ: Có ☐ Không ☐

6. Khử trùng

- Có chế độ khử trùng: Có ☒ Không ☐
- Loại hóa chất khử trùng: Cloramin B bột
- Nhãn mác, nguồn gốc hóa chất: ....
- Bảo quản hóa chất: chưa có kho riêng
- Phương pháp khử trùng: thủ công
- Lượng hóa chất sử dụng: ....

- Tần suất khử trùng: ....

- Vị trí đưa hóa chất vào khử trùng: Trước khi vào bể ....

V. Lấy mẫu xét nghiệm

Vị trí lấy mẫu	Số mẫu	Clo dư (mg/l)	Ghi chú
Vòi sau bể tại trạm	01	<0,1	15h45'
vòi trước hộp thu của	01	<0,1	
bể Khu A Nhà xe Khu A			

NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Nhà trường đã quan tâm tới vệ sinh chất lượng nước dùng cho ăn uống, sinh hoạt trong nhà trường để chủ động phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cán bộ sinh viên đề nghị:

- Thực hiện chế độ vệ sinh ngoại cảnh, khu chế hóa xử lý nước, thanh lý phế liệu, tổng vệ sinh kho hóa chất gọn sạch.
- Thực hiện chủ động chế độ tự kiểm tra chất lượng nguồn nước theo QCVN 01: 2009/BYT.
- Thực hiện chế độ khử trùng nguồn nước đảm bảo hàm lượng clo dư trong nước theo quy định bảo đầu nguồn, ngoài mạng 0,3 -> 0.5 mg/l.
- Khu bể lắng, lọc tổng vệ sinh tránh rêu, cặn sắt
- Đảm bảo hóa chất sử dụng có hợp đồng, rõ nguồn gốc xuất xứ.
- Trang bị bộ test thử Clo khử trùng, theo dõi hàng ngày. Có hệ thống sổ sách theo dõi.

Ý KIẾN CỦA CƠ SỞ

Nhất trí với ý kiến, kiến nghị của đoàn

Biên bản được lập thành 02 bản có nội dung như nhau, đã đọc cho các thành phần cùng nghe và nhất trí thông qua: 01 bản đơn vị được giám sát lưu; 01 bản đoàn giám sát lưu.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ TYT TRƯỜNG **ĐẠI DIỆN ĐOÀN GIÁM SÁT**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT
TRẠM Y TẾ

Phạm Đức Thưởng Đỗ T Mai

Trần Trung Dũng

Dự thảo lần 3

Mẫu B

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG

Mã phiếu ☐☐☐☐☐

PHIẾU ĐIỀU TRA
Vệ sinh hệ thống cấp nước tại trường học

Tên trường: Trường Đại Học Mỏ - Địa Chất
Địa chỉ: Số 18 phố Viên - phường Đức Thắng - BTL
Thành phần đoàn điều tra: ....
Đ/c: Chử Thị Chung
Đc: Lê Mai Thủy, Nguyễn Thị Chung
Đc: Trần Kim Duyên, Lê Hồng Hạnh
....

Bộ phận phụ trách hệ thống cung cấp nước tại đơn vị:..........
Tên người phụ trách : ....
Điện thoại liên hệ: ....

Mã	Nội dung		Kết quả
I	**THÔNG TIN CHUNG**		
B01	Nguồn nước sử dụng cho ăn uống, sinh hoạt tại trường	Nước máy do đơn vị khác cấp	[✓ 1]
		Nước giếng khoan	[✓ 2]
		Nước mặt	3
B02	Nguồn nước máy do đơn vị nào cung cấp? (nhiều lựa chọn)	Công ty Nước sạch Hà Nội	[✓ 1]
		Công ty Nước sạch Hà Đông	2
		Công ty CP Viwaco	3
		Công ty Cấp nước Sơn Tây	4
		Đơn vị khác (ghi rõ):	5
B03	Trường sử dụng nhiều nguồn nước	Có	[✓ 1]
		Không	2
B04	Trường có trộn nước từ các nguồn không?	Có	1
		Không	[✓ 2]
B05	Thời gian, vị trí trộn nước	Vị trí 1:	Thời gian
		Vị trí 2:	Thời gian
		Vị trí 3:	Thời gian
B06	Thời gian bơm nước tại nhà trường	24/24 giờ	[✓ 1]
		Vận hành vào thời gian nhất định (ghi rõ số giờ vận hành) ....giờ	2
		Không biết	3

Mã	Nội dung		Kết quả
B07	Trong trường, có vị trí nào ống cấp nước nằm trong cống nước thải không	Có	1
		Không	[✓ 2]
		Không biết	3
B08	Tự kiểm tra chất lượng nước trong năm 2018?	Có	[✓ 1]
		Không -> B10	2
B09	Thời gian xét nghiệm gần nhất 30/5/2018		
	Liệt kê chỉ tiêu xét nghiệm: …………………… ……Theo QCVN 01/2009…………………… …………………………………… ……………………………………		
	Đơn vị xét nghiệm: TT XN – ĐH YTCC……………		

III. ĐÁNH GIÁ VỆ SINH BỂ CHỨA:

B10	Đơn vị có bể chứa ngầm/bán ngầm/tầng hầm không?	Có	1 (*ghi rõ số lượng* 8…)
		Không	2

Đánh giá vệ sinh *(đánh giá toàn bộ bể tổng và một số bể trung gian, tổng số bể điều tra tối đa: 5 bể)*

Mã	Nội dung		Bể1	Bể2	Bể3	Bể4	Bể5
B11	Vai trò bể trong hệ thống	Bể tổng *(bể đầu tiên)*	GK				D
		Bể trung gian					
		Nếu là bể trung gian thì nhận nước từ bể số 1		80 m^3 Nhà c			
		Bể cấp nước cho bếp			TP		
		Bể chứa nước dùng UX nguồn nước nào (ghi rõ)				TP	
B12	Vị trí bể	Bể nổi					
		Bể ngầm/ bán ngầm	✓	✓	✓	✓	✓
		Bể tại tầng hầm					
B13	Chất liệu bể	Bể xây	✓	✓	✓	✓	✓
		Inox					
		Khác (ghi rõ):……… ………………………					
B14	Chế độ thau rửa bể	≤ 6 tháng/lần					
		Từ 6 tháng đến 1 năm					
		Trên 1 năm	✓	✓	✓	✓	✓
		Không định kỳ					
		Lần thau rửa gần nhất					
		Nhà trường tự thau rửa bể					
		Có biên bản thau bể					

Mã	Nội dung		Bể1	Bể2	Bể3	Bể4	Bể5
B15	Quan sát được ngoài bể	Có	✓	✓	✓	✓	✓
		Không -> **B17**					
B16	Đánh giá vệ sinh quanh bể *(trong phạm vi 5m tính từ thành bể)*	Đạt	✓	✓	✓	✓	✓
		Không đạt					
	Nếu không đạt, nêu rõ lý do:……………………………………………… ………………………………………………………………… …………………………………………………………………						
B17	Đánh giá nắp bể chứa	Có nắp đảm bảo kín	✓	✓	✓	✓	✓
		Có lưới chắn côn trùng					
		Có khóa an toàn	O	✓	✓	✓	O
		Đạt					
		Chiều cao cổ bể					
	Ghi chú: ………………………………………………………… …………………………………………………………………						
B18	Quan sát được trong bể	Có	✓	✓	✓	✓	✓
		Không -> **B20**					
B19	Đánh giá vệ sinh trong bể *(mặt nước; thành, đáy bể)*	Đạt	✓	✓	✓	✓	
		Không đạt					✓
	Nếu không đạt, nêu rõ lý do:……………………………………………… ………………………………………………………………… …………………………………………………………………						
B20	Nhà trường có bể chứa mái không?	Có	[✓ 1]				
		Không	2				

II. TÌNH TRẠNG VỆ SINH CHUNG HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC

Mã	Nội dung		Kết quả
B21	Nhà trường có hệ thống xử lý nước không?	Có	[✓ 1]
		Không -> **Kết thúc**	2
B22	Vệ sinh ngoại cảnh khu xử lý nước (trong phạm vi hàng rào bảo vệ)	Đạt	1
		Không đạt	2
	Nếu không đạt, nêu rõ lý do:……………………………………………… …………………………………………………………………		
B23	Giàn mưa/tháp làm thoáng	Có	[✓ 1]
		Không	2
B24	Vệ sinh giàn mưa/tháp làm thoáng	Đạt	[✓ 1]
		Không đạt	2
	Nếu không đạt, nêu rõ lý do:……………………………………………… …………………………………………………………………		

Mã	Nội dung		Kết quả
B25	Hệ thống bể keo tụ, bể lắng	Có	[✓ 1]
		Không	2
B26	Vệ sinh bể keo tụ, bể lắng	Đạt	[✓ 1]
		Không đạt	2
		Không có	3
	Nếu không đạt, nêu rõ lý do:………………………………………………………… …………………………………………………………………………… ……………………………………………………………………………		
B27	Bể lọc	Có	[✓ 1]
		Không	2
B28	Quan sát được bể lọc	Có	[✓ 1]
		Không	2
B29	Đánh giá vệ sinh bể lọc?	Đạt	[✓ 1]
		Không đạt	2
	Nếu không đạt, nêu rõ lý do:………………………………………………………… ……………………………………………………………………………		
B30	Có hệ thống khử trùng?	Có	[✓ 1]
		Không	2
B31	Công nghệ khử trùng	Tự động	1
		Thủ công	[✓ 2]
B32	Tên hóa chất khử trùng:……Clolamin B……………………………… ……… ……………………………………………………………………………		
B33	Tần suất khử trùng	Liên tục	[✓ 1]
		Không liên tục *(ghi rõ tần suất)*: ……………………………………	2
B34	Có test thử Clo dư không	Có	~~1~~
		Không	[✓ 2]
B35	Có sổ ghi kết quả thử Clo dư không?	Có	~~1~~
		Không	[✓ 2]
B36	Tần suất kiểm tra Clo dư	Hàng ngày	~~1~~
		Không liên tục *(ghi rõ tần suất)*: ……………………………………	2

Lấy mẫu xét nghiệm.

TT	Vị trí lấy mẫu	Ghi chú
1	Mẫu nước quán TP - Khu bể nhà A (Trước cửa phòng y tế bể 500 m³	QCVN 01/2009 (A) Clo: 0,5 mg/l

2	Tại bể chứa KTX nhà A (pecmanganat, Ecoli, coliforms;	
3		
4		

Đại diện đơn vị

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Lê Hải An

Đại diện đoàn

Lê Mạnh Hùng